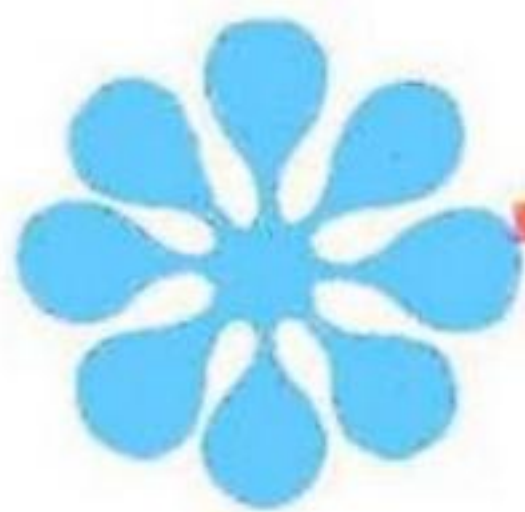




SỐ 83

Tuổi Hoa

NĂM THỨ SÁU - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 83

NGÀY 15 THÁNG 12
1967

CHỦ NHIỆM

CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN

TRƯỜNG-SƠN

QUẢN LÝ

VŨ-VĂN-LIÊM

Tạp-chí TUỔI - HOA xuất bản ngày 1 và 15 mỗi tháng, Tòa - soạn : 38, Kỳ-Đồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 10 \$. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 200\$: Miền Trung và Cao-Nguyên Trung Phần thêm 50 \$ cước phí máy bay. Giá ủng hộ 300 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn - Trường - Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên Vũ-văn-Liêm.

● Mua Báo dài hạn xin
xin trả tiền trước.



Mừng

*****NOËL**

Đọc trong số này :

Trên thiên đường tuổi nhỏ

MAI NGÀN SAO 3

Tiếng hát lên cao

HƯƠNG KIM LONG 7

Thung lũng Rắn

NGUYỄN TRƯỜNG SƠN 11

Độc Con Dế mèn

phiêu lưu ký HOÀNG ĐĂNG CẤP 19

Bé Linh

TRỌNG CHÂU - KHẮC OANH 21

Giận nhau

HOÀI LINH SƠN 26

Viết về quê hương

PHẠM THỊ UYÊN PHƯƠNG 30

Viết cho tuổi trăng tròn

QUYÊN DI 20

Tuổi hoa lai rai

HOÀNG ĐĂNG CẤP 39

Vườn thơ tuổi hoa

QUYÊN DI 44

Đang cở non

Vâng lời

TUỆ HUYỀN 48

Cây thông và tơ Nhện

CHÍ NHI 53

Trên

THIÊN ĐƯỜNG TUỔI NHỎ



THỦY lặng yên không dám thở mạnh như sợ giấc mơ tan vỡ: Ông già Noel vừa xuất hiện, đúng rồi đó là Ông già Noel với đầu tóc bạc trắng, choàng áo đỏ rộng thùng thình lưng gù hằn xuống bởi chiếc gùi đồ chơi trĩu nặng trên vai. Vừa thoát nhìn Thủy đã thích thú, nào búp bê, xe lửa xe tăng, phản lực cơ, món nào cũng làm Thủy thêm rỏ dãi. Bây giờ Thủy không dám nhìn nữa, Thủy vừa bắt gặp đôi mắt ông, đôi mắt trông quen thuộc ăm cúng làm sao, ánh đèn ngủ màu xanh dịu không biết Ông có thấy Thủy không, và Thủy nhắm mắt vờ ngủ. Có tiếng giày xê dịch về phía giường, có lẽ Ông đã đến. Ông cuộn màn lên, soi đèn bắt những chú muỗi, và quạt nhẹ nhẹ, Thủy hồi hộp Ông cúi xuống hôn lên trán Thủy. Chiếc hôn gòn gợn nồng nàn Thủy nghe gần gũi như một lần đã được hôn mà không xác định

rõ. Ông sẽ kéo cao chiếc mền dạ đắp lên ngực Thủy và trở ra qua giường anh Dũng. Thủy cũng nghe tiếng quạt khe khẽ, Anh Dũng có biết không? Tiếng Ông dịu dàng:

— Chó con, cả ngày ham đá bóng đêm ngủ như chết.

Ông trở ra, Thủy có mở to mắt nhìn và nghĩ sao Ông chưa tặng quà cho anh em Thủy. Ông đã đọc thư mình gửi chưa, rõ lắm cầm, Me bảo hai đứa muốn quà Noel gì thì hãy viết thư cho Ông và Me sẽ đem gửi bưu điện cho. Thủy mới viết nháp, định sáng mai chờ Me sửa lại không thì sai lỗi chính tả Ông sẽ la nữa chứ cho quà sao được. Nghĩ đến bức thư mà lo, trong thư Thủy còn nhớ:

...Huế, ngày 22 tháng 12
năm 1967.

Kính gửi Ông già Noel,

Con kính gửi lời thăm Ông mạnh khỏe. Con là Trần-thị-Diểm-Thúy, học lớp nhì Trường Đoàn Thị Điểm, con nghe lời Mẹ con nói muốn quà Noel gì viết thư Ông sẽ cho. Con nửa mừng nửa lo, vì tháng nay con bị sụt hai bậc, là đứng thứ năm trong lớp sáu mươi trò. Không biết Ông có thưởng cho con con búp bê mắt nhắm mắt mở mà mỗi lần Ba Mẹ dẫn đi phố con đều đứng dí sát mũi vào tủ kính hàng Mỹ Thắng ở đường Gia Long. Ông biết không. Ba Mẹ dục con đi hoài c. n chẳng chịu và nằng nặc đòi mua cho được. Mẹ ra điều kiện nếu con đứng nhất lớp Ba Mẹ sẽ thưởng. Con xin chịu thua rồi Ông ơi! con búp bê xinh tề mà con thì học dốt quá, cái gì mà phân số, cái gì mà toán động tử, lại thêm toán dung tích nữa, sao khó quá thế, con chỉ được giỏi nhất lớp môn luận văn, cô giáo thường khen con có khiếu văn chương. Vậy làm sao con đứng nhất lớp nời phải không Ông. Tháng trước con đứng thứ ba, tháng kế đây đứng thứ năm, buồn quá, trụt hai bậc rồi tháng này trụt đến bậc nào nữa đây. Con cố học đứng thứ nhất thì con búp bê sẽ về tay con « xuya ». Nhưng giấc mơ đã chín mùi thất vọng con chỉ mong Ông thương con, không cần cho quà nữa, cho con tháng này lên thứ nhất là được rồi. À thưa Ông, còn Anh Dũng con bé bối lắm, cả ngày Anh mê mãi theo bọn thằng Vọng, thằng Chương đá bóng, thế mà Mẹ cưng nhất nhà đấy, nghĩ tức thật, vì Anh học lớp nhất đứng đầu lớp liên tiếp hai tháng. Con thấy sao Anh ấy không học chữ nào cả mà vẫn đứng cao, Mẹ Ba bảo Anh thông minh, bài chỉ cần nghe thầy

giảng, và xem qua là thuộc liền, được thề Anh càng làm hách với con, con nói Anh chỉ toán cho con, Anh trả lời : Thủy ngu như bò, Toán đó Anh « Xúyt » một cái là vào gön liền, ghét chưa thừa ông !

Thư khá dài, kính mong Ông cho con thỏa điều mong ước là được đứng nhất vào tháng tới và trong bức thư này vì giận quá nên con có viết gì hỗn mong Ông bỏ qua cho.

Con của Ông kính thư.
Trần-thị-Diểm-Thúy.

Tái Bút : Con xin mách Ông, nhà con không có ống khói để Ông hiện xuống, Ông hãy đi cửa hông, đêm Giáng Sinh đi lễ về, con sẽ mở sắn cửa đón Ông, Ông nhớ nhé. Và xem chừng con Lu-Lu nó hay cắn ầu lăm, Ông hóa phép cho nó ngủ trước đi.

Bức thư dài Thủy nhớ lại từng lời rõ ràng, không biết ông già Noel ông đọc và nghĩ sao, Thủy nghe tiếng động ở bàn học, thôi chết rồi, Ông ngồi xuống lật quyển tập có bức thư Thủy viết lâu quá không biết Ông đọc có nổi không, Thủy muốn nhảy xuống giường đến ôm ông khóc và xin lỗi vì những lời lẽ trong thư nhưng mãi mà Thủy vẫn như chết lịm trên giường. Giờ Thủy thấy ông đọc thư, chiếc đầu trắng xóa gục gặc và thỉnh thoảng lại liếc về phía Thủy mỉm cười, Thủy vội nhắm mắt ngay sợ ông thấy ông sẽ biến mất. Lúc xem xong thư, ông lấy trong túi ra một chiếc cạt Noel lấp lánh kim cương, không biết Ông viết gì mà viết thật nhanh, xong Ông đặt lên bàn một con búp-

bê thật xinh, vừa thấy Thủy đã muốn hét to cho thỏa niềm mơ ước, Thủy định nói hai tiếng cảm ơn lúc Ông đi ngang qua giường Thủy nhìn vào trù mển. Một mùi hương thoang thoảng lâu đó, có phải là mùi dạ lan ngoài vườn hay hương đêm huyền hoặc trộn lẫn trong tiếng nhạc Giáng-Sinh bay bổng lên cao. Thủy nhắm mắt mê man trong vạn âm thanh kỳ diệu đó.

∴

Và bước xuống giường Thủy đã chạy ngay đến bàn học xem giấc mơ mình thực hay hư, con bé suýt reo lên : trên bàn học chễm chệ một cô búp bê mắt mở lớn nhìn Thủy và trên tay một tấm carte với những dòng chữ mềm mại quen thuộc : "Mong Thủy của Ba Mẹ chóng ngoan và học giỏi mãi, ký tên Ông già Noel".

Thủy không ngăn nổi niềm xúc động, gọi Dũng :

— Anh Dũng ơi dậy xem cái này nè.

Dũng mắt nhắm mắt mở hỏi em.

— Gì mà em reo ầm lên thế, không cho Ba Mẹ ngủ sao.

— Anh xem em có con búp bê đẹp không.

— Anh nhớ ra rồi hồi hôm anh nằm mơ thấy có ông già xưng là ông già Noel đến cho anh quả bóng da đẹp "tuyệt cú mèo", ông nói ông để dưới giường, em xem hộ anh.

Thủy cúi nhìn và bắt gặp một gói lớn có bao giấy đỏ :

— Có rồi anh Dũng, em lấy lên nhé.

Lúc Thủy mở ra là một trái bóng da thật đẹp, Dũng dặt vội lấy, ôm vào vòng tay trù mển :

— Trái bóng này mà đá vào dịp giải Noel năm nay thì bọn nhãi trường Tàu chạy toe ống điệu.

Thủy nhìn nét vui sướng của anh mà vui lây, Thủy nghĩ ngay đến bài toán đo lường cô giáo ra làm trong dịp nghỉ lễ :

— Em chưa thấy trái bóng nào đẹp như trái này, lúc nào đá bọn trường Tàu cho em đi xem với anh Dũng nhé, anh "làm" cho nó mười bàn trắng đi. Anh Dũng nhé.

Dũng không khỏi ngạc nhiên vì sao hôm nay con bé lại dõ chứng mê đá bóng, một việc mà từ trước đến giờ Thủy ghét cay, chắc là nó "âm mưu" gì đây, Dũng vẫn mỉm cười :

— Chà cô bé của anh hôm nay hăng quá, em tưởng dễ "làm" nó mười bàn trắng lắm sao, cỡ bốn quả là nó có nước xá dài bọn anh rồi.

— Bốn quả cũng được, em bữa rày tự dưng khoái đá bóng lắm. À chút nữa quên, có mấy bài đo lường khó quá, đó hồi nhờ anh chỉ anh Dũng nhé ?

Mấy bận trước Dũng đã mắng em đồ ngu như bò rồi, và hôm nay thì khác, Dũng gật đầu rất nhanh :

— Đâu đem ra anh xem.

— Ô hay, mình chưa súc miệng, ăn sáng gì cả.

Cả hai cùng quên mất thông lệ thường nhật, Thủy nhặt vội mảnh giấy ghim ở quả bóng da trao anh :

— Có lẽ carte của ông già Noel, và Thủy đọc :

«Cho Dũng, vui vẻ trong mùa Giáng-Sinh, ký tên ông già Noel».

Dũng cúi vào tai con bé nói nhỏ những gì mà mắt Thủy sáng lên, cả hai chạy bay vào phòng Ba Mẹ trên tay không quên món quà, Thủy nhào đến rúc đầu vào ngực mẹ :

— Chúng con xin cảm ơn ba mẹ, xin chúc ba mẹ một Giáng-Sinh an lành, và Thủy chợt khóc thành thốt. Nằm trong vòng tay ấm của Mẹ, Thủy mơ màng nghe tiếng Ba :

— Gì thế con, gì mà khóc thế, Dũng chọc em phải không ?

— Mèo con, nó mừng quá đấy mà mình.

Dũng cũng bắt chước em du mình lên cổ Ba hôn vào vùng tóc rối, qua khu rùng tóc đen lao xao sắp ngả màu trắng, Dũng thấy chiếc áo «măng tô» đỏ còn vắt trên thành giường, màu áo đỏ thắm thiết làm sao, màu áo ông già Noel trong giấc mơ thần thánh.

. . .

Và buổi chiều lễ Giáng-Sinh năm đó, trên đường phố Gia-Long đông như ngày hội, Thủy xinh xắn trong chiếc áo màu xanh nhạt, chiếc nơ đỏ thật nhõng nhẽo trên tóc, tay cô

bé khur khur ôm con búp bê Nhật cũng mặc «rốp» xanh, và bên cạnh là anh chàng Dũng nghiêm trang trong chiếc quần tergal, sơ-mi nylfranc trắng là thẳng nếp, và ba mẹ chúng đi sau. Lúc ngang qua hiệu Mỹ-Thắng, Thủy dừng lại, dí sát mũi vào tủ kính :

— Con búp bê họ bán rồi phải không anh ?

— Ông già Noel hóa phép đem đến cho em rồi.

— Ông già Noel có thật không anh ?

— Không có thật sao, anh em mình có đồ chơi và em đòi anh cho bọn trường Tàu mười «bàn» trắng ?

Thủy ngúng nguẩy không thềm hỏi nữa, tự dưng tức tức, nếu ở nhà Thủy đã khóc rồi vì những câu nói nhát gừng của anh, nhưng Thủy nghĩ lại, mùa vui đang về, giận hờn Anh mà làm gì, Thủy liếc mắt nhìn Anh thấy hôm nay sao Anh có vẻ người lớn lạ, khác với những hôm anh Dũng liếng thoảng mừng rỡ bá vai tụi Chương, Vọng khi «suýt» lủng lưới bọn trường Trần-quốc-Toản, hay mặt dài ra nửa khóc nửa cười lúc bọn trường Tàu cho một quả phạt đền cay cú. Bất giác Thủy mỉm cười.

Sau lưng Thủy Dũng, ba mẹ cũng mỉm cười, trong lòng mắt, hình ảnh hai đứa bé rục rồ nổi lên giữa rừng người tấp nập nhạt mờ . . .

MAI NGÀN SAO
(Vết tích ấu thơ)



tiếng hát lên cao

• HƯƠNG KIM LONG

LÚC xe chở phái đoàn đến phi trường trời vẫn chưa sáng hẳn. Những chiếc đèn xanh đỏ lập lòe quanh phi đạo. Sương giăng mờ một vùng. Trâm khép chặt áo khoác, vẫn lạnh. Trời cuối năm không mưa chỉ nhưng the trở giắc cũng đủ làm mọi người cảm thấy lạnh tận xương da. Hai chiếc H 34 mở sẵn chờ đón. Người trưởng phái đoàn nói với bọn Trâm :

— Xin mời các chị lên.

Chỉ đợi có thế, Hảo, Sâm, Tuyên tranh nhau chiếm chỗ trước, những chiếc ba lô đầy ắp quà bánh vật dụng cần thiết, đàn, trống, của Hạnh, Tuấn, Chung làm chặt thêm trục thắng. Chong chóng quay tít, và trục thắng chao động lên cao. Gió mạnh thốc tháo, lạnh vào thân thể tận cùng. Không nói ra nhưng mọi người đều háo hức mong chóng đến nơi. Trâm nhìn qua khung kính, thành phố bỏ lại dưới chân, đèn nhỏ li ti nhạt nhòa trong làn sương mỏng chưa tan.

Ba ơi, con đến với Ba đây, Trâm đến với Ba đây. Tuần trước con đã nhanh chân ghi tên vào danh sách những người ra tiên tuyến ủy lạo trong dịp Giáng Sinh, hết sức tình cờ khi nhận giấy con mới biết con sẽ đến với Ba, phép lạ nào thế ? hay Ba đưa con đến thăm quê hương Ba một lần. Con còn nhớ quê hương Ba không có gì khác ngoài một tiền đồn heo hút án ngữ vùng biên giới và con lộ vắt ngang chân dốc ngồng ngoèo. Thư Ba gửi về nhà bao giờ Ba cũng nhắc đến con suối sau lưng đồn, con suối có một gốc cổ thụ trơ trụi, những lúc nhớ Me và chúng con, Ba thường ra ngồi đó khói thuốc trầm mặc mơ về với chúng con. Con suối con nghe Ba tả trong những thư gửi về thật tuyệt đẹp, và con có một ước vọng

thật lãng mạn là con sẽ đến, ngồi vào chỗ Ba thường ngồi, để vẽ vùng giá rét trước mặt, nhưng chưa lần nào con cầm đến cây cọ. Quê hương Ba còn là gì hay chỉ là một tiền đồn với bạn bè lính tráng non một trăm, với trại gia binh nghèo xơ xác, và chừng đó, chừng đó với một đêm lửa đỏ ngập trời, những bích kích pháo yểm trợ trong một cuộc tấn công của địch, địch đông gấp năm lần lính của Ba, không lối thoát, không kêu cứu và Ba đã ngã xuống, vì chỉ huy tiền đồn đã ngã xuống cho những người trẻ ở sau đứng lên. Ba vĩnh biệt tiền đồn quê hương thứ hai của Ba, già từ Me, các con quê hương thứ nhất, và Ba đã về với thế giới riêng tư của Ba, thế giới không hận thù không nước mắt, Ba ơi.

Những tiếng động chung quanh làm Trâm bàng hoàng chợt tỉnh. Trục thẳng quần thảo trên một khu đồi trọc và dưới kia những công thự sơ sài nằm phơì mình trong nắng chói của mùa đông cao nguyên. Khói xanh đánh dấu, trục thẳng đáp xuống đúng chỗ, mọi người xuống với vẻ hăm hở, và con, Trâm của Ba bao giờ cũng là người đi sau rốt. Quê hương Ba đây rồi, nhưng sau một năm tròn, không có dấu vết gì để lại những chứng tích thương đau một vết thương cho gia đình mình không bao giờ phai nhạt. Đã đổi thay, đã làm mới tất cả. Những rãnh hào, hầm hố cá nhân, chiếc poncho xanh gọn một gia đình binh sĩ trong hố đặc sệt nước mưa, bàn ghế, kềm gai, tất cả chẳng còn gì sau một cuộc tàn phá. Và Ba ơi, Trâm của Ba đứng đây, giữa những khuôn mặt đen đui nắng gió, những nụ cười luôn luôn nở trên môi, chúng con đem từ thành thị về cao nguyên heo hút này những tiếng hát bông bênh phiêu du cho trôi nổi những phiền muộn

xóa tan, cho những bàn tay cùng siết lại bên bếp hồng lửa đỏ. Giữa những nắng gió rêu phong từ tóc tai quần áo, chúng con đến với món quà thô sơ, và những tiếng hát học trò không tập tành trau trua kiểu cách, xin Ba đừng đòi hỏi nhiều ở chúng con, xin các anh đừng đòi hỏi nhiều ở chúng tôi — những người tuổi trẻ chỉ biết sách vở và chưa lần nào nhìn rõ mặt máu quê mẹ mình đang chảy còn cào qua đồng bằng phì nhiêu. Những tiếng hát học trò rất đổi học trò, không làm duyên giữa những anh lính chiến nồng nàn gió cát trên khuôn mặt. Đám đông trong trại mỗi lúc một đông hơn, tiếng hát bạn hữu con càng cất cao lên vang vọng qua núi, qua đồi, qua những bãi mìn chực sẵn, những chông hào vót nhọn đó đây hơn một lần phơì xác giặc; những người trai trẻ bên kia chỉ biết có nguy tín mù mờ không cần thánh thiện không cần đức tin. Các bạn hữu con nhìn đó và hát, hát cho vùng trời lạnh lẽo này ấm cúng hơn lên, hát cho Ba, hát cho thân quyến gục ngã đây hay phiêu bồng trong một vùng quê hương đau thương nào khác.

Con bỏ đám đông, bỏ tiếng hát lênh đênh và đi quanh đồn, tìm lại những dấu xưa sỏi đá. Con đã tìm ra con suối, đúng như thư Ba đã viết, cảnh vật thật đẹp, giòng suối nhỏ trong vắt, những hòn cuội trắng đen chẳng khác chuỗi hạt huyền Ba mua cho con gái Ba một lần ở Cấp về. Cây cò thụ bơ vơ ngã mình trên sóng nước, dưới gốc, một tảng đá nhẵn thín, phải Ba thường ra ngồi đây với hơi thuốc làm mờ khuôn mặt quân ngũ nắng mưa? Con kính cần ngồi xuống như sợ chao động từng ngọn cỏ rong rêu, từng lời vô tri gõ đá cổ cây, con như muốn gục mặt vào thân cây khóc cho niềm thương nhớ khi tìm ra ở một góc

kín nhất bốn chữ : T, H, A, O bốn chữ cái mang mẫu tự tên bốn đứa con đầu yêu của Ba mà ghép lại là tên của Me, con cúi hôn vào đó thật say sưa như hôn trên đôi trán nhăn nếp của Ba đạo còn bé dại. Con muốn gọi to lên một lần nhớ thương, một bàn tay ai đặt nhẹ lên vai con, giật mình quay lại, Thượng sĩ Vinh, cánh tay mặt của Ba, đứng đó từ lúc nào, âu yếm nhìn con :

— Trâm, cháu không nên buồn nhiều để cho người khuất được êm ấm.

Con chẳng hiểu chú muốn nói gì nhưng không buồn hỏi lại.

— Chú không hiểu sao cháu trở lại đây ?

— Cháu đi tìm kỷ niệm.

— Kỷ niệm chỉ có trong mỗi người, chú cũng có kỷ niệm đây, tay áo mặt chú vén lên, để lộ cánh tay trần, bàn tay không còn nữa, kỷ niệm với chú như bóng mờ nhưng không nhạt phai, hình ảnh một vị chỉ huy già kính cẩn, một người bạn đời không rời nhau nửa bước, từ ngày còn ngoài Bắc, rồi vào đây và gặp nhau ngơ ngàng một giây lúc trình diện với Trung úy chỉ huy lần đầu hôm mới dời đến tiền đồn này. Trâm, Me và các cháu có thường không, hôm trước về phép, chú thím định ghé lại thăm nhưng nghĩ sao lại thôi, vì chú chạy trốn kỷ niệm, nếu cháu muốn kỷ niệm chú xin biếu cháu chút quà... Giọng chú Vinh trầm hẳn xuống, người thượng sĩ già rút trong ví ra một chiếc ảnh nhỏ chụp Ba Me Trâm đứng giữa tay ôm bé Oanh bên cạnh là chú thím Vinh, ba chị em Trâm đứng sắp hàng, Trâm trong ảnh là cô bé tí xiu thắt bím còn đứng «chào cờ» chụp ảnh. Trâm nhìn vào đó nước mắt chảy quanh, ký ức ấu thơ chập nổi.

..

Trước sân cờ vẫn còn đông vui với tiếng hát của bạn bè, giọng khôi hài của Tuấn đã làm mấy chú lính tì trong trại gia binh cười vang, tiếng hát của Hảo, Sâm, Tuyên tiếp nối mỗi lúc một lên cao mà lòng Trâm chìm hẳn xuống trong cái buồn mênh mang núi đồi của một chiều gần cuối năm, với giá rét căm căm nhưng the lùa là Chú Vinh đưa Trâm đi quanh đồn tìm lại vết tích ; giọng chú say sưa của một người lính quả cảm :

— Chỗ này cháu biết không, Trung úy đã dành lấy cây Trung liên của Binh Nhỏ mà «quạt» cả chục tên địch lúc chúng tràn qua cổng chính.

Đâu đâu cũng ghi dấu tích oai hùng của Ba đó, chứng tích của bốn mươi lăm tuổi đời trong đó hết hai mươi năm tuổi lính nổi trôi, và con của Ba, Trâm của Ba bây giờ là đầu tàu của ba toa tàu thơ ấu, đầu tàu trực trực làm sao kéo nổi các toa sau, các con phải gắng học, tuổi trẻ không có quyền mệt mỏi, Ba thường khuyên chúng con thế, nhưng Huân, em con đã bỏ lớp Sư phạm Qui Nhơn để đi khóa 25 Thủ Đức rồi. Me khóc hết nước mắt nhưng Huân một mực chối từ những mandat hàng tháng Me tần tảo gởi vào cho em, nó bảo phải đi, không thể ngồi yên, trước sau gì rồi cũng phải đi, đi trước hơn sau. Con chỉ biết khuyên Huân ra đời phải giống tính Ba, hôm đưa em vào trại nhập ngũ số I, con không ý kiến gì hết, Me có ý kiến của Me về thằng con trai lớn, Huân có lý của Huân về tháng ngày tuổi trẻ bỏ hoang. Tuổi trẻ bây giờ là thế đó, bạn bè và con, những người còn lại trong thành phố nhỏ bé này, đêm đêm nhìn hỏa châu sáng cả góc trời mà những ý nghĩ như muốn nổ tung, tuổi trẻ bây giờ mỗi một quá Ba ơi, những đồng cours bề bộn, những Sartre, Exupéry

có còn gì đâu. Buổi sáng nào qua cầu Trường Tiền con đều bắt gặp những chiến xa khổng lồ súng ống tối tân đang chạy rần rần về một miền nào có nhiều tiếng B52 gào thét. Chúng con nhìn theo với những âu lo, Huân của Ba một ngày nào đó cũng đáng ngồi hờm sẵn bên khẩu súng 105, nét mặt đăm chiêu như anh xạ thủ đang vẩy tay chào chúng con, trên chiến xa M113 ?

Chiều rung rung đồ xuống, nắng quái chếch nghiêng, những tiếng hát đã im, nhưng mầu chuyện vui vẫn nồn dòn, và những bọc quả bánh Giáng Sinh trao đến tận tay mọi người kèm theo lời chúc một Giáng Sinh vui vẻ. Con biết chúc gì cho Ba đây, xin ơn trên ban phước lành cho mọi người trên tiền đồn, và Ba của con cũng vui vẻ về với chúng con trong đêm Chúa hài đồng chào đời Ba nhé. Quả của Ba chỉ có thể thôi sao và chỉ có thể con thấy chưa đủ, thôi, con xin gởi Ba những giọng này, những bút tích một chiều heo may lạnh cuối năm trên non cao heo hút, con xin dành riêng cho Ba, cho quê hương ngàn năm đau khổ đau yêu của Ba. Con viết rồi, xin gởi gió mang đi về bên kia thế giới đó, thế giới không có hận thù, không có máu và nước mắt...

...

Đúng năm giờ chiều trực thăng cất cánh trở về, hình ảnh sau cùng Trâm còn bắt gặp trên quê hương của Ba là đôi mắt đỏ ngầu, mái tóc bông bênh bạt gió của chú Vinh, cánh tay trái vẫy vẫy, cánh tay mặt không còn bàn tay cơ hồ động đậy, và con suối, và tàng cây cổ thụ bờ vờ, tàng cây cổ thụ huyền hoặc trong thư mà nếu không một lần nhìn thấy chắc Trâm sẽ không ngờ đẹp đến thế. Trực thăng mỗi lúc một lên cao, giây an

toàn cột ngang bụng vẫn còn xóc mạnh. Nắng quái đồ qua núi đồi về chiều mang một vẻ đẹp tiêu thuyết, nhìn lại quê hương Ba chỉ còn là một chấm nhỏ mờ mờ xa tít. Trong niềm cô đơn sau cùng, Trâm nói với mình có lẽ không bao giờ đến đây nữa, xin vĩnh biệt Ba. Vĩnh biệt kỷ niệm nước mắt, xin chào Ba lần cuối, con đi đây.

Một góc cuối phi cơ, anh xạ thủ đại liên gọn gàng, tay bấu mạnh vào cò súng hờm sẵn và phía dưới những thôn xóm hiện ra, một làn khói cơm chiều bốc khói trong rừng cây xanh, trong phút chốc phố Huế rõ dần, và giòng sông Hương lặng lẽ uốn khúc, đèn phi đạo Thành nội nhấp nháy mời đón Trâm cúi nhìn thành phố, một ngày khép kín, gió tung tăng phía dưới bốc lên thật mát.

Hương Kim-Long



CẢ HỘP BÁNH

Mẹ mang hộp bánh về, Ất trông thèm lắm mẹ bảo :

— Này Ất, nếu con đi rửa tay mẹ sẽ cho một chiếc bánh. Mà nếu con chịu khó rửa cả mặt, mẹ sẽ cho con hai chiếc.

Ất ngắt lời mẹ :

— Nếu con đi tắm luôn, mẹ cho con cả hộp bánh hờ mẹ ?

Đ P.R

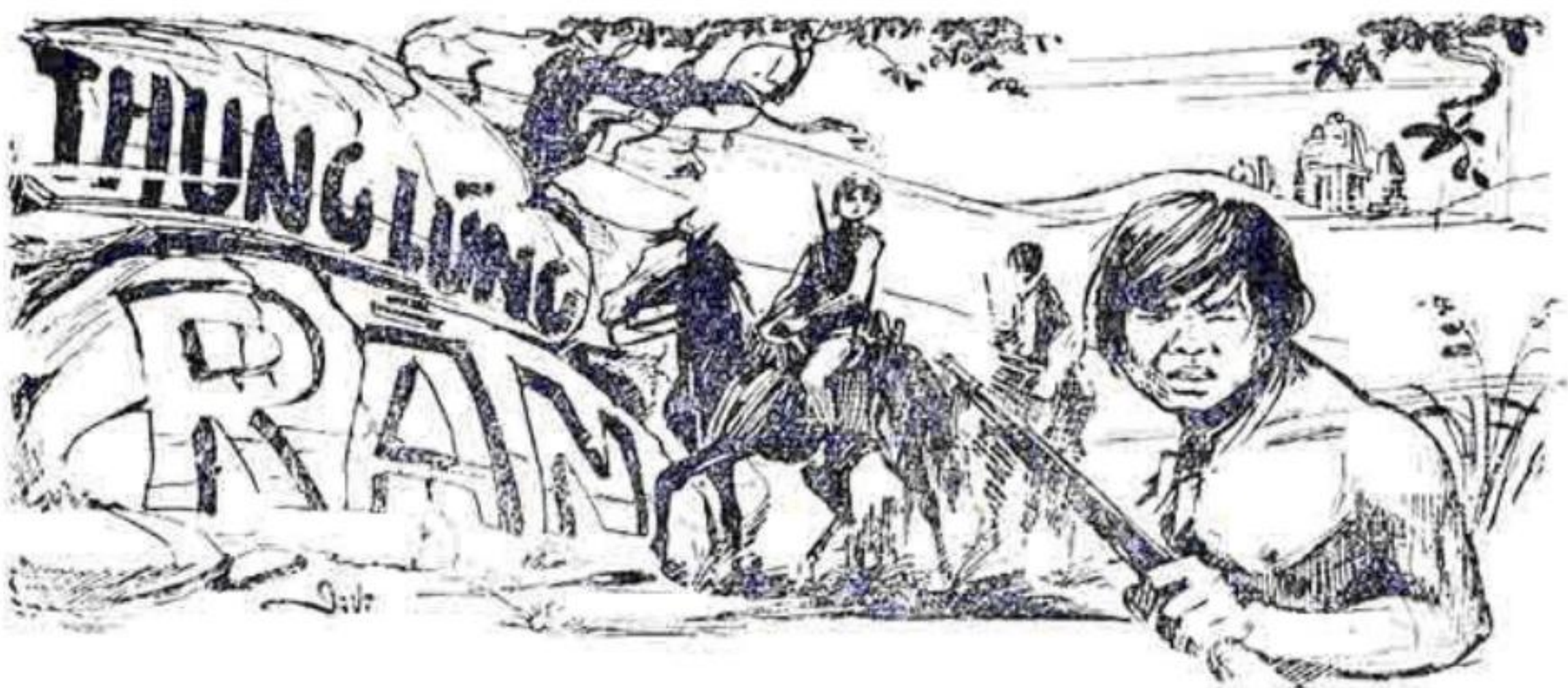
THƯƠNG THẦY !

Bố : — Bé, sao mày học gì dở thế ! Ở lại một lớp hai, ba năm là sao vậy hử ?

Bé : Thưa ba, tại vì con thương thầy ạ.

Bố : — ???!!!

Vũ-Danh-Kỳ (Nha-trang)



XI

Trong khi Tuấn Đàm lén bò lên Cắm Thành thì ở một bìa rừng ngoài địa Thung lũng Rắn, Dung và Bạch Liên đang nóng lòng chờ đợi xem có biến cố gì xảy ra. Phong đã dẫn hai chị em đến một nơi an toàn, nhưng cũng tự đó hai chị em không còn biết tin tức gì nữa.

Hai người được ở trong một lều vải, cạnh lều của Phong và các bạn của anh. Nếu Phong không tiết lộ nhiệm vụ của anh, Dung và Bạch Liên đã ngỡ tưởng đâu anh ta và các bạn đang sống một cuộc đời du mục. Nhưng cảm tưởng đó tan biến ngay khi hai người thấy một người Thượng cầm súng đứng gác trên một mô đất, cách lều không xa. Trong lều của Phong, một thanh niên Việt đang cầm cúi bên chiếc máy truyền tin nhỏ, và bên cạnh anh, một thanh niên Thượng thứ hai đang say ngủ vì vừa được đổi phiên gác.

Ngoài ba người đó, không còn ai nữa. Chiều qua, sau khi đưa Dung và Bạch Liên tới đây, Phong đã lại đi ngay với sáu người khác đến sáng hôm nay vẫn chưa thấy về.

Hai chị em không biết làm gì hơn là ngồi bần khoản với những câu hỏi: Không biết tình hình ở nhà ra sao? Tuấn Đàm đã về chưa? Và cả ông Quách Tiến với ông Diệp nữa?

Người thanh niên Việt chợt rời chiếc máy truyền tin bước ra khỏi lều. Tên anh là Cảnh. Anh mỉm cười tiến lại chỗ Dung và Bạch Liên, nói:

— May quá, tôi vừa bắt được liên lạc với một đồn binh ở đây xong. Đại úy tiểu khu trưởng đang bận hành quân không có mặt ở căn cứ, nhưng người phụ tá của ông hứa sẽ trình lại với ông về tình hình nghiêm trọng ở đây, và hứa sẽ phái quân tiếp viện đến. Đồn binh này ở cách đây 50 cây số không biết có can thiệp kịp thời không.

Bạch Liên hỏi :

— Các anh đóng trại ở đây lâu chưa ?

— Mới mấy ngày. Chúng tôi di chuyển luôn.

— Chắc vui lắm, anh nhỉ ?

— Cũng có phần nào thích thú chứ không vui lắm, vì còn phải lo công vụ, và phải đương đầu với rất nhiều nguy hiểm bất trắc...

Dung bật hỏi :

— Các anh làm gì ?

Cảnh cười nhếch mép :

— Bí mật quân sự ! Nhưng hiện thời hai cô đang dự vào một biến cố nhỏ có thể sắp bùng nổ mà chưa ai lường được hậu quả ra sao, nên tôi có thể nói cho hai cô biết là hiện chúng tôi đang theo dõi ngăn chặn một vụ buôn bán thuốc phiện lậu...

Bạch Liên ngạc nhiên :

— Thuốc phiện ? !

— Phải. Hẳn các cô cũng biết ở vùng này, dọc biên giới Hạ Lào-Trung Việt có rất nhiều thuốc phiện. Thoạt đầu chúng tôi chỉ đề ý đến vụ này nhưng rồi lại thấy Hắc Xà có dính líu vào...

— Hắc Xà buôn bán thuốc phiện lậu ?

— Hẳn dùng thuốc phiện để làm món hàng đổi chác mua bán khí giới lương thực cung cấp cho lực lượng của hắn. Bởi vậy, từ vụ thuốc phiện đến vụ nổi loạn của Hắc Xà có liên quan với nhau và bắt buộc chúng tôi phải dính mũi vào.

Dung thở dài :

— Thật là rắc rối. Cũng may có các anh biết trước mà đề phòng. Nhưng chẳng hiểu sự việc đang diễn biến ra sao mà chưa thấy động dạng gì hết !

Cảnh cười nhìn Dung :

— Cô sốt ruột lắm phải không ? Chiến tranh là như vậy đó cô. Hễ có chiến cuộc là có sự khắc khoải, lo âu...

Cảnh chợt im vì có tiếng gọi và tiếng người đứng canh trả lời. Anh nói :

— Phong đã trở về ! Chắc có nhiều biến chuyển !

∴

Phong phóng ngựa vào trại, theo sau có hơn mười người nữa, trong số có cả sáu người đã theo anh đi từ sẩm tối hôm trước. Họ phần đông là người Thượng, trung thành với chính nghĩa nên sẵn sàng đứng về phía chính phủ chống lại Hắc Xà.

Phong lo cho người ngựa ăn uống nghỉ mệt, rồi mới đến ngồi xuống cỏ, cạnh Dung và Bạch Liên. Anh chỉ gật đầu hỏi :

— Bình yên chứ hai cô ?

Đoạn quay sang Cảnh, anh nói :

— Đêm qua có đụng độ. Tụi này phục kích một đoàn tiếp vận khí giới của Hắc Xà. Anh rút một vật tròn bằng kim khí dơ ra :

— Coi này. Lựu đạn nội hóa ! Mình chiếm được bốn thùng !

Cảnh đắc ý :

— Hay quá ! Anh có được tin tức gì không ?

— Nhiều lắm. Tôi đã gặp ông Quận. Ông cho biết vài ngày nay có xảy ra những vụ quấy rối lẻ tẻ, quan trọng hơn hết là vụ âm mưu phá hoại bộ máy truyền tin của đồn dân vệ khiến phương tiện liên lạc của quận với các nơi bị gián đoạn. Trên sở mỏ cũng có những vụ quấy rối tương tự.

Nhưng cuộc chiến chưa bùng nổ ngay đâu. Tôi có cảm tưởng đây chỉ mới là giai đoạn mở đường chờ Hắc Xà tập trung đầy đủ quân số của hắc. Hình như hắc có một số thủ hạ khá quan trọng đang ẩn nấp sau dãy núi bên kia Thung lũng. Tuy chưa biết đích xác, nhưng tôi ngờ hắc sẽ tấn công vào quận đêm nay. Hắc sẽ cố chiếm trọn thung lũng rồi sáng hôm sau mới cướp phá sở mỏ. Bọn mình không thể làm gì được ngoại trừ...

Bạch Liên hỏi :

— Quân của Hắc Xà có đông không anh ?

— Khó ước lượng nổi, vì chưa biết đích xác những nơi nào theo hắc. Hiện thời trong thung lũng có độ vài trăm người.

— Bên ta có bao nhiêu người ?

Phong mỉm cười :

— Vài chục cảnh vệ của sở mỏ, khoảng ba chục dân vệ trên quận, và

mấy người của mình đây. Dăm bảy chục người phải chống trọi với vài ba trăm người, có khi hơn nữa. Phiền hơn hết là nếu Hắc Xà chiếm trọn được Thung lũng Rắn, ảnh hưởng và thanh thế của hắn sẽ lan rộng khắp vùng. Nếu không bóp vỡ ngay cuộc nổi loạn khi còn trứng nước với một nhóm vài ba trăm người, Chính phủ sẽ phải đương đầu với một cuộc nội chiến qui mô hơn.

Đề Phong dứt lời, Cảnh mới nói :

— Từ này, tôi chưa kịp báo cáo đề anh rõ là tôi đã liên lạc được với tiểu khu. Nếu có quân tiếp viện, tình thế sẽ lật ngược trở lại. Mình nên cho người đón đường và hướng dẫn đề quân tiếp viện khỏi lọt vào ổ phục kích.

Phong nói :

— Dĩ nhiên, nhưng trong khi chờ đợi, mình cũng phải thi hành kế hoạch của mình.

Cảnh hỏi :

— Kế hoạch thế nào ?

— Phản công theo lối du kích. Tối nay mình sẽ xuống thung lũng. Mình lợi thế hơn Hắc Xà ở chỗ quân mình thiện chiến và kỷ luật, còn quân của hắn chỉ là một đám người ô hợp. Với số lựu đạn vừa chiếm được, chúng ta sẽ cố gắng gây rối loạn trong hàng ngũ loạn quân để hỗ trợ cho ông Quận có thể kéo dài cuộc cố thủ, chờ tiếp viện.

Cảnh gật đầu tỏ ý tán thành.

Phong cho người đi thám thính. Mấy thùng lựu đạn được mở ra phân phát cho mọi người. Cảnh vào ngồi lại bên máy truyền tin, ngóng đợi tin tức của tiểu khu, nhưng vẫn chưa nhận được gì. Như vậy, kế hoạch của Phong phải được thi hành.

Một thám sát chạy về cho biết có 40 người vừa rời thung lũng tiến về phía bọn Phong hạ trại. Họ còn cách 6 cây số thì tới.

Phong lầm bầm :

— Chắc bọn chúng dò biết mình ở đây, phải nhờ trại ngay trước khi chúng đến.

Dung và Bạch Liên được dịp trổ tài tháo vát. Các lều vải cấp thời được hạ xuống và cuốn lại. Bìa rừng được xóa hết mọi dấu vết.

Vừa thu dọn xong, thì thám sát thứ hai về báo tin quân địch chỉ còn cách ba cây số nữa và chắc chắn đang tiến về phía họ.

Phong tập hợp các bạn lại :

— Chúng ta nên phân tán ra làm ba bọn. Tôi, anh Cảnh và chú Gorme mỗi người dẫn đầu một nhóm chia ra ba ngả xuống thung lũng. Ai có ý kiến gì về địa điểm tập trung không ?

Bạch Liên đề nghị trại ông Quách Tiến, vì trại nằm giữa trung tâm, lại dễ tìm.

Phong chấp thuận, Cảnh và Gorme cùng đồng ý, vì địa điểm này ai cũng biết.

Phân chia người và công tác xong Phong quay bảo Dung và Bạch Liên.

— Hai cô theo tôi. Và nhớ kỹ điều này : là hễ có truyện gì hãy ráng nằm yên một chỗ !

..

Gorme dẫn nhóm của anh đi đầu tiên. Nhóm Phong có Dung và Bạch Liên tháp tùng đi sau năm phút. Nhóm Cảnh đi sau cùng với nhiệm vụ canh hậu trong trường hợp bị rượt đuổi.

Hoàng hôn bắt đầu ngả bóng, nền trời đổi từ màu tím sang màu xanh thẫm, rồi ánh sao lấp lánh hiện lên.

Nhóm Phong do anh dẫn đầu tiến vào một lối mòn khúc khuỷu. Họ vừa đi vừa nghe ngóng. Đêm tối đầy rẫy những tiếng động bí mật. Vó ngựa địch quân nghe mơ hồ đâu đó, thoát gần thoát xa tưởng như có ở trước mặt lẫn sau lưng. Mỗi bụi rậm, mỗi mô đá đều khả nghi có địch quân ẩn nấp.

Nhưng rồi họ cũng đến được ven thung lũng, và tiến vào cánh rừng phía sau trại Quách Tiến.

Phong nói nhỏ :

— Chúng ta vừa theo một lối tắt gần nhất. Hai nhóm kia chắc còn lâu mới tới. Phải báo cho họ biết mình đang ở đây

Anh sai hai người đi hai ngả tìm đón, và căn dặn phải hết sức cẩn thận kéo đêm tối bạn thù dễ lẫn lộn.

Trong khi đó Bạch Liên cố lắng nghe động tĩnh ở trại. Nàng chợt nói:

— Hình như tôi nghe có tiếng cười nói từ trong trại văng ra. Không biết tình hình ở nhà ra sao ? Có lẽ bác Quách Tiến và bác Diệp đã về, hoặc...

Dung tiếp :

— Có thể Tuấn, Đàm cũng đã về rồi.

Phong nói :

— Chờ anh em quy tụ đông đủ tôi sẽ cho người vào dò thám. Biết đâu bọn Hắc Xà đang ở trong ấy.

Bạch Liên đề nghị :

— Hay anh đề tôi thử lên vào trong vườn xem. Tôi thuộc hết mọi đường lối trong trại.

Phong lưỡng lự, nhưng rồi cũng quyết định :

— Đồng ý. Cô ráng trở về đây cho biết tin tức trong vòng 15 phút.

Bạch Liên băng mình vào đêm tối. Nàng nóng lòng vì Tuấn nên trở thành liều lĩnh. Tới bức tường rào bao quanh trại, vừa chui qua một lỗ hồng vào trong nàng chợt nghe có tiếng Dung gọi khẽ phía sau !

Dung bờ sát lại :

— Tôi lên trốn Phong nhân lúc anh ấy quay lưng đi. Tôi nóng muốn biết Đàm, Tuấn đã về chưa, nhưng chỉ mới nhác thấy có một tên thủ hạ của Hắc Xà vừa đi qua lối kia... Nếu Đàm đang ẩn nấp trong trại tôi có thể báo tin cho nó biết bằng mật hiệu đề nó đến với tội mình.

Bạch Liên gật đầu :

— Phải đấy.

Hai người lẩn vào con đường đã gặp Phong sáng hôm trước. Sao lấp lánh đầy trời, nên dễ nhận được lối đi. Tới bụi cây xế đầu nhà, cả hai ngồi lại, thấy ánh đèn ở cửa sổ từng dưới và nghe rõ cả tiếng cười nói.

Dung nắm chặt tay Bạch Liên.

— Tôi báo hiệu nhé.

Mặc dầu đã được báo trước Bạch Liên vẫn giật thót người khi Dung rúc lên một tràng tiếng cú kêu. Hình như không ai để ý đến tiếng cú gọi đó và không có tiếng hú đáp lại.

Dung thắc mắc :

— Dù Đàm ở trong nhà hẳn cũng phải nghe được, sao không thấy trả lời nhỉ ?

— Có thể hẳn không dám trả lời. Mình thử lại gần chút nữa coi... Bạch Liên chợt im. Ở khung cửa sổ vừa hiện ra một bóng người, nhưng không phải ông Quách Tiến, ông Diệp hay chú B' Him. Bóng đó nghiêng mình nhìn ra đêm tối một lúc rồi quay trở vào.

Như thế là đủ : Có những người lạ đang ở trong trại. Bạch Liên kéo Dung lui lại cuối vườn, vừa định chui ra báo tin cho Phong biết, thì bỗng Dung níu lại.

— Im !

Có tiếng động nhẹ, rồi tiếng chân bước rón rén đến gần. Và một giọng thì thào :

— Em đây !

Dung buột miệng kêu sừng sốt :

— Đàm !

Đàm cầu nhàu :

— Khế chứ ! Làm gì mà la ầm lên thế ?

XII

Tuấn, Đàm thấy vững tâm và phấn khởi vô cùng khi gặp Phong. Cả hai đều hãnh diện về những tin tức thu thập được. Nhóm người của Phong đã tập trung đủ mặt ở bìa rừng. Họ vây quanh Tuấn Đàm, nghe hai anh báo cáo.

Trước hết là ở địa điểm bí mật mà Đàm vẫn gọi là Cấm Thành có một số đông thủ hạ của Hắc Xà đang ần nấp.

Tiếp đến tình hình trong trại nhà. Đàm cho biết :

— Ông Phách hiện ở trong đó. Khi Tuấn Đàm về tới trại, nhìn vào trong sân thì thấy ông ta với một bọn đứng lối nhỏ trước chuồng ngựa.

Đàm cho rằng ông Phách chỉ giả danh là nhân viên sở mỏ chứ chính thực là một cáo già trong tổ chức của Hắc Xà.

Phong hỏi :

— Họ có bao nhiêu người ở trong trại ?

Tuấn đáp :

— Thấy có năm con ngựa tất cả.

Phong gọi riêng Cảnh và Gorme bàn định kế hoạch.

Cảnh đem sáu người lên vào trong vườn chia nhau nấp quanh nhà. Ba người khác đến nấp gần chỗ cửa chính. Còn Phong sẽ cùng với Dung và Bạch Liên cưỡi ngựa đi thẳng vào cổng trại, Gorme và ba người nữa ở lại trong rừng giữ ngựa.

Phong dặn :

— Phải hết sức thận trọng, và tuyệt đối không ai được nồ súng.

Khi Phong cùng Dung với Bạch Liên tiến về phía cổng trại, họ làm

bộ nói cười như không biết chuyện gì xảy ra. Cổng trại đóng kín nhưng có ánh đèn trong nhà hắt ra lọt qua khe hở. Phong cất tiếng gọi :

— Có ai ở nhà không ? Chú B' Him ơi, ra mở cổng !

Bên trong có giọng lơ lớ quát ra :

— Ai đó ?

Dung lên tiếng :

— Chú B' Him đấy à, Dung và Bạch Liên đây chú ạ ? Chú mở cổng cho tụi tôi với !

Có tiếng bàn tán bên trong rồi tiếng chân bước, tiếng tháo chốt kêu lạch cạch và cánh cổng được mở bật ra. Một luồng sáng chói lòa từ chiếc đèn bấm chiếu thẳng vào ba người.

Ánh đèn lướt từ người nọ qua người kia. Dung và Bạch Liên chỉ là hai cô gái yếu đuối, vô hại, trừ có Phong đeo một khẩu súng ngắn bên hông, tay trái nắm lỏng dây cương, tay phải đặt hờ trên yên ngựa. Ánh điện dừng lại ở Phong và giọng ông Phách hỏi :

— Anh là ai ?

Phong tự giới thiệu và nói :

— Tôi gặp hai cô gái này đi lạc trong thung lũng nên đưa dùm hai cô ấy về nhà.

Dung tiếp :

— Vâng. Chúng tôi đi tìm Tuấn với Đàm mà không thấy họ đâu cả. Nhưng có phải ông Phách đấy không ạ ? Sao ông lại ở đây, thưa ông ? Chắc cậu tôi nhờ ông đưa tin xuống hân thôi ! Cậu tôi hiện ở đâu vậy ông ?

Ông Phách tiến lại gần bình tĩnh tra súng vào bao và hạ thấp ánh đèn xuống. Phía sau ông còn ba người cầm súng. Ông nói với Dung :

— Tôi rất mừng được gặp cô. Tôi chưa biết ông Quách Tiến lúc này ra sao. Tôi đến đây tưởng gặp đông đủ cả nhà, chẳng ngờ nhà cửa trống trơn nên định ở lại canh chừng hộ.

Dung và Bạch Liên xuống ngựa. Phong thân nhiên nói :

— Việc xong rồi, tôi cũng xin từ giả. Nhưng nhân tiện đã tới đây, ông cho phép tôi vào uống miếng nước. Cả ngày không uống, khát quá...

Đột nhiên Phong đòi giọng :

— Ông Phách, muốn sống, bảo đồng chí của ông bỏ ngay súng xuống !

(Còn tiếp)

đọc :

CON DỄ MÈN

PHIÊU LƯU KÝ

của Tô-Hoài

HOÀNG ĐĂNG CẤP

ANH hưởng của một cuốn sách tác dụng vào người đọc hết sức quan trọng. Nó có thể làm người đọc trở nên đẹp, nên Người hơn chẳng hạn như tác phẩm *Tâm hồn cao thượng* của Ed De Amicis, nhưng nó cũng có thể trở thành những viên thuốc độc tình thần phá hoại não tủy của người đọc (thời tiền chiến hai thanh niên nam nữ đã cùng nhau ra Hồ Gươm để tự vận khi đọc xong *Tổ Tâm* của Hoàng ngọc Phách) hay xúi dục người đọc làm những điều tồi bại phi luân (vào mùa hè 1965 một thanh niên Mỹ tên Wayne Lee Welch đã bắt chước hành động phi lý của nhân vật chánh trong truyện *Người Xa Lạ* của A. Camus bắn chết một thanh niên không quen biết tên Alejandro Montez ở thị trấn Downey gần Los Angeles).

Như vậy, tuy đọc sách là một điều hết sức cần thiết, nhưng chọn sách đọc là một điều còn cần thiết hơn nữa.

Vi thể kể từ nay, lần lượt trên trang báo Tuổi Hoa này, chúng tôi sẽ có những nhận xét thô sơ về những cuốn sách hay cũng như những vở kịch trình diễn trên Ti

Vi, những tuồng xi nê với hy vọng đóng góp phần nào vào việc hướng dẫn các bạn thiếu nhi đọc sách cũng như có phản ứng cần thiết để chống lại những ảnh hưởng xấu đang tràn ngập ngoài đời. Chúng tôi hy vọng sẽ được các bậc cao minh chỉ giáo nếu có điều chỉ sơ suất sai lầm. Và đây là tác phẩm đầu tiên chúng tôi đưa ra trên trang báo này : « Con dễ mèn phiêu lưu ký của Tô Hoài ».

Con dễ mèn phiêu lưu ký của Tô Hoài là một tác phẩm hay thời tiền chiến vừa được nhà xuất bản Hoa Tiên phát hành ở Saigon. Khi xuất bản lại các tác phẩm hay thời tiền chiến, nhà xuất bản Hoa Tiên cho biết chỉ có tham vọng cho ra mắt lại « *những công trình sáng tác — dù muốn dù không — cũng đã đánh dấu cho một giai đoạn lịch sử nền văn học dân tộc* ». Theo nhận định của giáo sư Lữ Phương trong tác phẩm « *Mấy vấn đề văn nghệ* », từ trước đến nay mọi người đều làm tưởng hễ nói Văn nghệ tiền chiến là nói Tự Lực Văn Đoàn, là nhớ đến những văn thơ trữ tình sướt mướt của Xuân Diệu. Thật ra trong văn nghệ tiền chiến, ngoài Tự Lực Văn Đoàn còn có những

nhà văn như « Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Tô Hoài,... đi sâu vào đời sống nông dân quần quai dưới nanh vuốt của bọn cường hào : BƠ VƠ, BƯỚC ĐƯỜNG CÙNG, TẮT ĐÈN với cái không khí ngột thở bao tàn dã là những bản cáo trạng bằng máu và nước mắt » (Mấy vấn đề văn nghệ của Lữ Phương trang 84). như VŨ TRỌNG PHỤNG đã lôi ra bằng những nét vẽ ác độc, những lời tố cáo chất chứa căm hờn bọn trưởng giả mại bán thành thị bám gót thực dân kiêu sa trong áp bức (mấy vấn đề văn nghệ trang 84) trong các tác phẩm GIÓNG TỐ, SỐ ĐỎ...

Ngoài tinh chất trên, các tác phẩm tiền chiến thuộc về loài vật của Tô Hoài như: Con đế mèn phiêu lưu ký, Truyện loài vật, O chuột v.v... Còn có một giá trị quan trọng khác, đó là những tác phẩm thiếu nhi vô cùng lành mạnh và vô cùng hữu ích cho giới thiếu nhi giữa cơn lốc sa đọa của thời đại đang nổi lên dữ tợn hơn bao giờ hết. Như mọi người đều biết, thế giới loài vật là thế giới thích thú nhất của trẻ thơ và Tô Hoài đã chọn thế giới này để tạo thành tác phẩm của mình, đó chính là ưu điểm đầu tiên của tác phẩm.

Truyện « Đế mèn phiêu lưu ký » tả lại một cuộc phiêu lưu tuy không kém phần nguy hiểm nhưng vô cùng kỳ thú của một chú đế mèn, con vật khá thân thiết của tuổi thơ. Ai lúc bé mà chả từng chơi đá đế ?

Cốt truyện như sau :

Sau khi trốn thoát được ngục tù của hai đũa trể Lâm và Hiệp, Đế Mèn tìm về quê hương thăm mẹ. Nhưng vì ham muốn du lịch, Đế Mèn

rủ anh Cả và anh Hai của Mèn đi cho biết đó biết đây, nhưng hai anh của Mèn không chấp thuận. Đế Mèn bèn rủ thêm vài bạn để khác nữa đi cho vui, nhưng tất cả cũng đều từ chối khéo léo vì sợ sệt nguy hiểm. Đang lúc buồn tình đi lang thang, đế mèn tình cờ gặp đế Trũi đang chiến đấu chống hai bà Bọ Muồm. Thấy đế Trũi lâm nguy, đế Mèn bèn xông vào cứu thoát. Biết ý định của Mèn, Trũi hoan hô hết mình và tình nguyện theo Mèn vô điều kiện. Thế là hai chàng đế từ đây :

Giang hồ quen thói vẫy vùng,
Groom đàn nĩa gánh, non sông một chèo.

Đế Mèn và Đế Trũi đi đường bộ đã rồi, bèn nài hững dùng ba bốn cánh sen Nhật ghép lại làm thuyền để đi đường thủy cho vui. Thế là một tai nạn xảy ra : Mèn và Trũi lạc vào một nơi như biển cả không biết đâu là bờ đâu là bến cả. Sau nhiều ngày bơ vơ không biết hướng đi, đói, khát, nhiều lúc Trũi đã quyết hy sinh cho Mèn ăn thịt vì thà là một sống, còn hơn cả hai đều chết. Trước sự hy sinh cao cả của Trũi, Mèn không chịu. Nhưng rồi cuộc cả hai dạt được vào một xóm Cóc. Cóc đối xử tệ bạc và âm mưu hại Mèn và Trũi. Nhờ tài lanh lẹ của Mèn, Mèn và Trũi thoát được. Hai đế lại tiếp tục cuộc hành trình và đến quê bọn Châu Châu, Cào Cào đứng vào lúc nơi đó có mở cuộc tranh tài để chọn thủ lĩnh. Đế Mèn và đế Trũi cũng dự thi, Đế Mèn chiến thắng võ sĩ Bọ Ngựa vào chung kết với đế Trũi, cũng đã chiến thắng được Bọ Muồm. Nhưng đế Mèn và đế Trũi không đánh nhau vì là anh em. Đế Mèn được tôn làm chánh thủ lĩnh, đế Trũi được tôn phó thủ

Bé Linh

HOÀI cho tay vào túi, vừa đi vừa huýt sáo, tâm hồn lâng lâng, chỉ còn vài trang nữa là đủ bài gửi đi trong tuần này. Chiều thứ bảy, nhất là chiều cuối thu, bầu trời bao giờ cũng êm và mát. Ty bưu điện nằm ở xa xa khiên tốn, con đường Lê quốc Hưng dẫn đến đó, phủ đầy những lá màu vàng úa. Gió thổi nhẹ nhẹ mơn trớn trên mái tóc tạo cho anh một cảm giác dễ chịu. Anh khẽ đưa bàn chân dẫm mạnh lên vài chiếc lá nằm bơ vơ trước mặt, âm thanh của nó nghe lạ tai.

Có tiếng chân nện đều trên mặt đất, anh dừng lại khẽ đưa mắt nhìn. Một cô bé đang tung tăng trong sợi dây được nối toàn những thun; cô bé nhảy lên, nhảy xuống theo đà giầy, mái tóc cắt ngắn lất phất trong gió... Hoài dừng nhìn chăm chú, cái vẻ ngây thơ đó — anh thầm nghĩ — thật đối chọi với ngôi nhà cũ kỹ trước mặt. Đưa bé chợt thấy người lạ, dừng lại, hai tay buông xuôi, nhìn anh rồi mỉm cười thân thiện. Hàm răng thật trắng, đều nằm giữa bờ môi mọng đỏ. Anh mỉm cười. Có lẽ nụ cười anh đáng ghét lắm hay sao, mà cô bé lại lặng lẽ tung vòng thun trên đôi tay, những vòng cung đầu chấm nhẹ vào mặt đất, đều đều...

Anh bước đi, cười thầm với những ý nghĩ thật ngộ nghĩnh. Chợt có tiếng gọi:

— Anh ơi, anh làm rơi cái này...

Hoài dừng lại, cô bé đang chạy nhanh về phía anh, trên tay cầm phong thư. Anh sờ túi quần, trống rỗng. Một chiếc xe lam từ xa vụt tới, hoảng hốt anh nhảy vụt đến chụp lấy cô bé nép sát vào bờ lề, đúng lúc tiếng thắng xe ken két trên mặt đường. Anh thở phào... Một thiếu phụ từ trong ngôi nhà cũ ban này, chạy đến ôm cô bé vào lòng, nét mặt thoáng sợ hãi, lo âu. Giây phút nắm tay anh nói khẽ:

— Cảm ơn cậu...

Anh vội lắc đầu:

— Thưa bác, việc này là lỗi tại cháu.

Và anh khẽ nâng cao phong thư còn nằm gọn trên tay cô bé, nghiêng về phía lề thư một giọng chữ nhỏ khiên tốn: « Bài gửi đăng báo..... »

Và chuyện anh bắt đầu từ đó, mỗi khi có việc đi đến Ty Bưu điện, anh đều không quên dừng lại ngắm cô bé, vẫn hình ảnh thân yêu ngày đầu cho anh nhiều thiện cảm...

∴

Hoài bước dần trên hè phố vắng người, chiều về chậm trong ngày, anh mỉm cười vu vơ... Đến gần nhà cô bé, anh bước chậm. Cô bé ngồi bệt trước sân, chung quanh toàn những lá.

Quen rồi! anh lăm bằm, rồi nói khẽ:

— Này, bé làm gì thế.

Cô bé ngẩng đầu lên, anh thích nhìn đôi mắt đẹp và to, có vẻ ngờ ngác. Rồi cúi thấp đầu cô bé đáp:

— Bé làm nôi.

Anh cười:

— Cho ai thế?

— ...Búp bê

— À, búp bê đầu?

Đôi mắt cô bé mơ màng:

— Chưa có...mẹ bảo tuần tới...mà chắc đến Nô-en mới có.

— Thế à.

Một cánh chim bay vút ngang mặt, anh ngược mắt nhìn. Thiếu phụ — mẹ cô bé — đứng ở ngưỡng cửa mỉm cười, chào anh.

— Cậu đi chơi à.

— Thưa bác, cháu đi bỏ thư

Mẹ cô bé nói:

— Con tôi có vẻ mến cậu lắm.

Anh cúi đầu cười nhẹ:

— Cháu cũng thế.

— À hay là...lâu lâu cậu đến chơi với nó. Hoài đáp khẽ:

— Vâng...

∴

Hoài bước nhẹ vào nhà. Thiếu phụ ngồi đan áo trên chiếc ghế bành màu xám. Cô bé gái ngồi khép nép bên cạnh đang nhìn mẹ chăm chú...

— Chào bác.

— Anh Hoài.

Bé Linh, tên cô bé, reo lên mừng rỡ, vụt đến ôm chầm lấy anh, rồi chột buông tay cho vào túi...

— Bé có cái này tặng anh... Đố anh đấy.

Anh cười:

— Này, một cái kẹo.

— Không.

— Một bức tranh.

Bé Linh thốt tỉnh bơ ;

— Không.

— Nói thế, anh biết rồi một cảnh hoa... nylon.

Bé Linh ngẩn người nhìn anh «Sao anh biết». Anh chỉ vào tay cô bé, một cảnh hoa mai nylon hé ra ngoài, bé Linh phụng phịu...

Mẹ cô bé bật cười. Bé Linh trịnh trọng đặt cảnh hoa vào tay anh.

— Tặng anh đấy.

Chợt trông thấy hộp giấy màu hồng trên tay, bé hỏi.

— Cái gì đây.

— Đồ bé đấy.

— Này nhé, một quyển vở ?

— Không

— Một cái kẹo...?

— Không.

— Một bức tranh.

Anh đưa tay tát nhẹ vào má cô bé.

— «Ngạo» anh hử !

Cô bé cười xòa. Anh nói thật... khế.

— Một cô búp bê.

Bé Linh nhường mắt to, chỉ vào gói giấy.

— Búp bê à.

— Ừ.



Anh mở gói giấy, rồi nâng búp bê dậy, búp bê chớp chớp đôi mắt.
Mẹ bé Linh này giờ vẫn im lặng, nói với anh :

—Ồ. Sao cháu phí tiền thế

Hoài không nói. Anh muốn tận hưởng trọn vẹn cái giây phút êm
đềm ấy. Bé Linh ôm chầm lấy búp bê, nựng vào má nó, búp bê không
giận, chỉ cười. Bé Linh nói với :

— Đi anh.

— Đi đâu ?

— Đi đâu cũng được. Mẹ ! cho con đi chơi với anh Hoài nhé.

Ra ngoài đường cả hai chầm chậm bước đi, gió chiều thật nhẹ..
Hoài hỏi khẽ :

— Bé thích búp bê không ?

Bé Linh không nói, gật đầu khe khẽ.

— Sao bé chẳng nói gì cả.

— Bé vui quá. À, mình ngồi xuống đây chơi nhé.

Anh và bé Linh ngồi xuống băng đá mát lạnh.

— Này, nữa lớn bé làm gì.

— Bé à ! ngày xưa bé thích làm cô giáo mà bây giờ thì không. Làm
cô giáo mệt lắm, phải chấm bài..., phải «cốc» đầu con trai, tụi nó phá
quá...Bây giờ bé chỉ thích được như anh.

Hoài ngạc nhiên. Bé Linh cười to :

— Bé sẽ viết truyện, rồi bé đọc cho anh nghe. À anh thích làm gì ?..

— Linh ! «Bằng bằng» rồi bé sẽ nhớ anh như lời cô giáo dạy.

Một hồi chuông vang lên, tiếng chuông lên cao như cao vút giữa
bầu trời bao la, bát ngát...

Hôm nay anh lại đến thăm bé Linh. Từ ngày quen biết bé, những
nỗi buồn vu vơ vội đi xa khỏi hồn anh, anh thấy mình vui và ấm cúng
hơn bao giờ hết. Cả nhà đi vắng. Anh đứng nhìn cánh cửa xanh cũ kỹ
một giòng chữ viết bằng phấn đập vào mắt anh.

«Linh đi Thủ Đức với mẹ. Tạm biệt anh». Anh chợt thấy buồn buồn
«tạm biệt anh», «tạm biệt Linh» anh đã dạy cho bé những tiếng đó. Anh
lầm bầm :

— Thi thôi vậy.

Rồi cho tay vào túi, lấy ra gói kẹo, bóc một cái anh cho vào miệng
nhai ngấu nghiến, quên cả lớp giấy bao bên ngoài...

— Thừa bác, bé Linh ốm ?

— Phải. Nó đi Thủ Đức về sốt cho đến mãi hôm nay, nó làm bác lo
quá.

Hoài khẽ nói :

— Mấy hôm nay. Cháu bạn không đến thăm em được.

— Ờ. Nó nhắc cháu luôn. Tội nghiệp. Nó nhớ cháu lắm.

Hoài cho tay vuốt tóc;

— Cháu cũng thế. Tính tình và khuôn mặt của Linh làm cháu quên đi nhiều nỗi buồn vây quanh...

Có tiếng khóc. Anh và mẹ Linh bước nhanh vào giường Linh, cô bé đang thút thít. Anh gọi:

— Linh, anh đến thăm...này, sao bé khóc?

Bé Linh quay mặt vào trong giận dỗi.

— Kia con, anh hỏi sao không trả lời. Lại giận rồi.

Bé Linh khóc to. Anh nắm lấy đôi bàn tay nhỏ bé của Linh:

— Linh, mấy hôm nay anh bận quá. Ngoại anh mất. Anh phải về dự đám táng. Thôi anh đền...Có chiếc áo len mẹ anh biếu cho bé này.

Anh xỏm chiếc áo đem theo vào người cô bé. Bé Linh quay mặt nhìn anh, rồi nở nụ cười mếu máo, mà anh ngỡ đẹp hơn bao giờ hết...

..

Thời gian qua mau quá. Biết bao lần mùa thu đi rồi về với anh. Thời gian đã cướp mất của anh tất cả, kỷ niệm, những buồn vui tuổi nhỏ...Dù thế, những hình ảnh xa xưa vẫn chưa nhòa trong ký ức riêng anh.

Có những lần như đêm nay, khi núi đồi say ngủ, vạn vật chìm trong bóng đêm, anh chợt thấy lòng hoang vu quá. Rừng cây trước mặt anh trùng trùng, điệp điệp, chập chờn trong ánh trăng mờ ảo, gợi nhớ nhiều những kỷ niệm ngày xưa...Anh chợt nổi tiếc ngày xưa bé hỏi anh «Lớn lên làm gì» anh bảo làm lính. Nhưng bây giờ thì không! anh chỉ muốn, niềm ao ước bé nhỏ «cho anh trở về chuỗi ngày có tiếng cười của Linh, có ngôi giáo đường oai nghiêm và từng hồi chuông thánh thót».

Người lính dừng viết. Anh nhìn lên bầu trời đêm...những vì sao đêm nhấp nháy trong khoảng trống mênh mông. Đêm Noel bắt đầu về với vạn vật. Chắc bé Linh của anh đang mơ màng bên tượng Chúa Hải đồng, anh chợt mỉm cười và nhớ nhiều con đường Lê quốc Hưng trải đầy những lá... ●

CUỐN SÁCH THỨ NĂM :



PHIÊU BẠT

của Nguyễn Trường-Sơn

ĐÃ PHÁT HÀNH RỒI — CÁC EM HÃY ĐÓN XEM

PHƯƠNG mài cái chi rứa, cho Bé coi với

Phương giật mình quay lại. Thì ra, mãi miết mãi, con bé đến sau lưng từ lúc nào Phương không hay. Hai tay bé dấu sau lưng, miệng tùm tùm giờ chiếc răng sún thật dễ thương.

— Suyt, chuyện trọng lắm, đề lạt
nữa luyện phép xong, Phương nói
cho biết ; chuyện này hay lắm.

— Luyện phép à, cái chi mà...

Con bé tròn tròn đôi mắt bồ câu
lay lắt nhìn Phương ngoảnh hỏi.
Phương ra dáng quan trọng giải
thích nửa úp nửa mở mà tay vẫn
mải miết mài hạt quạ lên tảng đá
nhám nhám.

— Phương mới được cái này hay lắm, nhưng phải luyện phép xong mới dùng được.

Rồi chợt nhớ một câu ca dao mà nó đã thấp thoáng nghe đâu đây, Phương buột mồm tiếp :

— Nó cũng như một viên ngọc vậy, Bích biết câu này không ?

Rồi không đợi Bích trả lời, Phương se sẽ ngậm nga mà cũng không biết có đúng không.

Ngọc kia chẳng dũa chẳng mài,
Cũng thành vô dụng, cũng hoài
ngọc đi !

Bích không đáp, khẽ ngồi xuống bên Phương chăm chú theo dõi.

— Mài thế này là luyện phép hả ?

—Ừa, phải mài cho thật lâu mới được.

— Luyện xong thì dùng làm chi ?



— Chuyện, xong rồi chơi vui lắm chớ. Cũng gần luyện xong rồi, lát nữa Phương thử cho Bích xem.

Phượng mài một lát nữa thì tay đã mỏi tê lên: nó định đổi tay thì bắt gặp gương mặt buồn buồn vì phải đợi quá lâu của con bé. Nó liền dừng tay, xoa xoa viên hạt quạ rồi đưa cho Bích.

Viên hạt quạ khá to lại được mài đều bóng láng trông đến đẹp. Con bé mân mê ngắm nghía mãi hồi lâu rồi trao lại cho Phương.

— Đề Phương thử cho xem.

Phượng tươi cười cầm viên hạt
mài thật lâu rồi bắt thần dí vào tay
con bé.

—Ồi nóng ! si...

Con Bé nhảy nhồm lên ôm tay mặt méo xệch đi, suýt xoa mấy cái rồi khóc hu hu.

—Bích ơi, chuyện chi rứa,

Phương nghe tiếng má Bích kêu hoảng hồn co giò chạy ra sau nhà lủi mất.

..

Hai ngày rồi, Phương cố tránh không gặp Bích. Nó thấp thỏm sợ con bé giận. Mà quả con bé giận thật. Sáng nay trông thấy Phương nó không thèm chào còn đưa mắt oán hận nhìn Phương rồi cầm đầu đi thẳng. Phương hồi hận ngăn người nhìn theo mà không dám xin lỗi. Về đến nhà rồi lại thấy tiếc, giá khi nãy xin lỗi cái cho xong.

Phương buồn bã thơ thẩn một mình trong vườn. Ồ kia, có con bướm đẹp chưa. Phương chưa bao giờ thấy con bướm nào rực rỡ như thế. Đồi cánh phấp phồng loang loáng trong nắng trông càng thêm phần sắc sỡ. Phương tìm tìm cười vui vẻ. Bích thích bướm lắm. Bắt được con bướm đẹp thế này thì làm lành chắc dễ rồi. Phương chạy vào nhà lấy chiếc hộp giấy, rồi rón rén bước lại gần bên con bướm. Chắc bướm đang buồn ngủ, đồi cánh quật lơ lửng rồi đứng im. Phương rình tiến tới từng bước một, tay lăm lăm chiếc hộp (đúng hơn là một chiếc bẫy nó làm ra để bắt bướm. Ngó qua thì có vẻ khó nhưng thật lại còn dễ hơn là dùng vợt nữa). Phương cầm chiếc hộp mở rộng chênh chếch trước đầu con bướm. Bướm vừa thấy động cái mình định bay

lên là lọt ngay vào trong chiếc hộp. Phương khoái trá chạy vào nhà. Giờ này chắc nàng bướm đang hoảng hốt gào thét đòi ra. Phương đặt chiếc hộp lên bàn, bít kín lại để thật lâu; chiều lại ý chừng nàng bướm đã bất tỉnh nhân sự Phương mở hộp ra đem ép vào cuốn vở, và không đợi bướm kịp khô, Phương hý hửng mang cuốn vở ra chờ Bích. Nhưng đợi mãi chẳng thấy bóng con bé thấp thoáng đâu cả.

Phương do dự mãi rồi vẫn thập thò gần ngoài cửa không dám vào nhà Bích. Cuối cùng sốt ruột quá nó trở về nhà nhờ Tùng, em nó, đem cuốn vở qua cho Bích. Nó không phải chờ đợi lâu, thằng Tùng đã lon ton chạy về, trên tay cầm cuốn vở.

—Anh Phương ơi, Bích không lấy.

..

Bích có một con sáo sậu thật đẹp. Trước kia, Phương với Bích thường vào những buổi chiều trời mát, đi bắt châu chấu về cho sáo ăn. Bích thì có một cây vợt nhỏ, còn Phương thì nó chụp tay thôi. Nó bảo chụp vợt mất thú. Mỗi lần quơ chân vào đám cỏ, các chú châu chấu nhảy phong phốc, thế là cò cậu đã biết rõ vị trí của chú nào hấp dẫn; mắt không chớp, a lê hấp, nó phóng đến chụp chẳng khác nào «đô rô» từ trên cây cao phi thân xuống. Bắt xong, nó xâu châu chấu vào một lá thông lượm trong đám cỏ. Thỉnh thoảng, hiếm châu chấu, chúng bắt chuồn chuồn tuy ít thú mà lại vất vả hơn. Nhưng bây giờ chúng giận nhau, thế là chú sáo bị vạ lây đành

nhấp tậm tí chuối hay vài hạt gạo đỡ lòng.

Chiều nay, thấy sáo buồn bã thiếu nảo quá vì nhờ châu chấu, Bích thấy tội nghiệp, đành xách vợt rồi rủ Lân, em Bích, ra đồng bắt châu chấu. Nhưng bắt hồi lâu mà chỉ được vài con nhỏ, không biết châu chấu đi đâu hết.

Trưa trời nắng gay gắt, nhưng Phương cũng đội mũ ra đồng bắt châu chấu. Lùng một lát bắt được có đến hầu hai chục con. Phương xâu vào một xâu rồi bỏ lại đi về. Đánh một giấc ngon lành đến chiều, Phương ra rửa mặt thì chợt thấy Bích và Lân xách vợt đi, hẩn cười thăm đọi cả hai đi khuất rồi vào lấy xâu châu chấu định qua nhà Bích cho sáo ăn. Nhưng rồi, nó lại tót ra đồng. Cảnh đồng có vài cây cao che bóng nắng. Gió lướt thướt chuyển mình thật êm tai rồi tỏa xuống mát rượi.

Hai chị em Bích đang hí hục đuổi châu chấu, trên tay vốn vện có vài con nhỏ. Thấy Phương, Bích lờ đi rồi giả theo châu chấu chạy đến đầu kia mép ruộng. Phương hơi ngượng mần mề xâu châu chấu.

— Anh Phương bắt châu chấu cho Lân hả :

—Ừa, bắt cho Lân đó, thôi về đi.
Lân bắc loa gọi to :

— Chị Bích ơi, có châu chấu rồi, mình về đi.

Bích vẫn không nghe, mãi đuổi theo châu chấu. Phương thấy ức nghẹn cả cổ bỏ về trước :

— Con gái làm le lảm, hồng thêm chơi nữa.

Phương nói không thêm chơi với con gái nữa, nhưng lại thấy tức Bích vô kể.

..

— Thôi chơi với tụi con Lan cũng được, nghỉ Bích ra luôn.

Nghĩ thế nhưng rồi Phương lại thấy buồn. Tụi con Lan đâu có hiền bằng Bích. Nhưng sao lần này Bích lại giận dai thế.

Nhưng rồi sáng nay, Bích chơi nấu ăn với tụi thằng Hùng, con Diệp, thấy Phương đi ngang phố tỉnh, Phương thấy vừa tức vừa tủi, về đến nhà rồi mà còn buồn.

Thôi lần này là nhất định nhé, không chơi với Bích nữa. Chơi với tụi con Lan ư? Thôi, khỏi cần, chơi một mình.

Không có bạn thật là buồn. Suốt ngày Phương lẩn quẩn trong nhà chơi với Tùng, với bé Hương, hay lấy sách ra làm mấy bài cộng, trừ nhân, chia. Nhưng ba, má chưa ngạc nhiên về sự thay đổi của Phương được bao lâu thì thằng bé lại thấy máy tay chân, lấy giấy xếp điều chạy cả ngày. Nhưng rồi thả điều mãi cũng chán.

Thỉnh thoảng buồn quá, Phương với thằng Tùng cũng chơi nấu ăn nấu uống. Chúng lấy mấy cái lon đi hái trái cơm nguội, trái mần xôi đem về chia ra sắp thật đẹp. Phương trèo lên hái mấy trái hoa mít thật nhiều phần đem xắt từng lát mỏng, trộn với tí muối ớt làm thành một « bữa tiệc » khả thịnh soạn rồi cả hai ông mời nhau nhậu nhẹt.

Chơi nấu ăn khoái thật, nhưng không có tụi con gái cũng buồn. Tụi nó khéo tay hơn nhiều và phần

nhiều mỗi đứa chúng có một bộ nồi niêu chén bát nhỏ nhỏ, chứ con trai, mà đâu có mua. « Nấu cơm » mà nấu trong lon thì đã mất hết phần nửa thú rồi. Lại con gái mời em tai lắm chứ con trai thì chả biết nói năng sao cả, chỉ chén xong là ngẩn tò te nhìn nhau là hết.

Phương ngồi chổng cằm suy nghĩ vẩn vơ rồi lại mong giả có Bích nữa thì vui biết mấy. Có con Bích, tụi nó chỉ ngồi nói chuyện gẫu cùng thấy vui rồi. Bây giờ không có nó, Phương không biết nói chuyện với ai hết. Phương cũng muốn ngồi nói chơi với thằng Tùng, nhưng nói với nó thì thà vô đập chiếu mà nằm còn thú hơn. Nói gì nó cũng ừ hử, hay giờ răng cười ngơ ngác, rõ chán.

Phương lăm bằm.

— Phải chi mình đừng xin thằng Vũ viên hạt quạ, hai đứa không giận nhau có hơn không.

Rồi vừa tức vừa hối, Phương lòi viên hạt quạ ra vung tay ném xuống ao.

∴

Phương đang ngồi trầm ngâm thì bỗng nhiên nghe có tiếng chân rón rén lại gần, hần chưa kịp quay đầu lại, thì một đôi bàn tay nhỏ nhắn đã vung tới bịt kín đôi mắt.

Tay mát và thơm thế này hần là con gái rồi... nhưng ai thế nhỉ?

Lan ? hay Ngọc ? Nhưng tụi nó, Phương không thân lắm. Nghĩ tới đó Phương mừng rỡ : chắc là Bích rồi. Phương đưa tay nắm hai cổ tay nhỏ nhắn ấy lại, mỉm cười định kêu Bích nhưng rồi hần lại

xịu mặt xuống : Bích còn giận mình kia mà, đời nào cô bé lại làm lành trước như thế này. Phương ngơ ngác buột miệng.

— Ai thế ?

Một tràng cười khanh khách nổi lên đáp câu hỏi ngơ ngẩn của Phương. Tiếng cười như là của Bích ấy... Phương thử thơm.

— Ngọc. Đôi bàn tay bí mật vẫn bịt kín.

— Vân há... hay là Lan...

Hai bàn tay từ từ rời lỏng ra. Phương quay đầu lại giạt mình :

— Bích

Con Bé không đáp, khuôn mặt bầu bĩnh buồn hần đi. Bích đứng hơi nghiêng nghiêng, thấy Phương quay lại, chớp nhìn Phương một cái thật nhanh rồi ngoảnh mặt đi.

Hồi lâu, không thấy Phương nói gì, Bích quay lại hỏi :

— Phương còn giận Bích há.

— Ồ không, không...

Phương lúng túng không biết trả lời thế nào, ngập ngừng mãi rồi im lặng.

Bỗng Bích hờn dỗi.

— Phương giận Bích chứ chỉ nhớ Ngọc với Lan thôi.

Phương lúng túng.

— Không phải đâu, Phương có chơi với tụi nó đâu. Khi hồi đã biết là Bích nhưng lại tưởng Bích còn giận Phương...

— Thôi đi.

Phương gặm đầu xuống.

— Phương không chơi với tụi nó thật chứ.

xem trang 35

VIẾT VỀ QUÊ HƯƠNG

của PHẠM-THỊ UYÊN PHƯƠNG

MỖI lần có gió lạnh thổi về, báo hiệu mùa Đông tới, ngoài đường thiên hạ đua nhau khoe sắc trong những tấm áo ấm sắc sỡ lại làm cho tôi như sống lại với kỷ niệm tuổi thơ ấu, kỷ niệm những ngày nghèo khổ ở đất Bắc với cái đói run người thêm vào đó cái lạnh làm tê tái cả thể xác.

Hồi đó, tôi mới có hơn năm tuổi. Ở cỡ tuổi đó người ta nhớ thật dai, tôi nghĩ thế, vì tất cả những việc, những hình ảnh xảy ra hồi đó, cho mãi đến bây giờ tôi còn nhớ như in. Đó là kỷ niệm duy nhất và thiêng liêng nhất, không bao giờ làm tôi có thể quên nổi trong suốt cuộc đời tôi.

Gia đình tôi tất cả có bảy người, bố mẹ, anh Linh, chị Trinh, anh Lam tôi và bé Hậu, đứa em trai út. Bố đi làm ở sở Lục lộ trên tỉnh, mẹ bán hàng ở chợ huyện, hai anh tôi đi học. Chị Trinh hiền và siêng năng, tăng sáng gánh hàng ra chợ hộ mẹ, công việc gia đình đều do tay chị quán xuyến. Mẹ yêu chị nhất nhà, mẹ hay nhìn các con với niềm yêu thương, riêng với chị, đôi mắt mẹ hình như bao giờ cũng sáng hơn và trong đó như có pha thêm sự hãnh diện. Tôi còn bé, và lại là con gái nhất là vào thời buổi ấy nên chưa đi học, cả ngày chỉ có việc ăn chơi với bé Hậu, những ngày thơ ấu thật đẹp biết bao! Những buổi chiều lộng gió chị em tôi đưa nhau lên phía ngọn đồi sau nhà, đồi nhỏ và đầy



cỏ xanh, sườn phẳng và hơi thoải thoải, trông có vẻ êm dịu như những chuỗi ngày bình thản và êm đềm của chúng tôi. Mẹ tan chợ vào buổi chiều, tôi và bé Hậu thường dẫn nhau lên đường đê đê đón mẹ, gánh hàng nặng trĩu lúc đi bây giờ được nhẹ đi, mẹ thường làm quà cho anh em tôi bằng những gói đậu phụng hay gói bắp, món quà tuy rẻ và tầm thường nhưng đối với chúng tôi, đó thật là những món “cao lương mỹ vị” trong buổi tối nhất là về mùa đông.

Tôi thích nhất là những mùa đông. Nó báo hiệu cho những ngày Tết, mùa đông tôi được mặc áo ấm, thú vị biết chừng nào. Hồi đó, còn bé, nên tôi chưa hiểu cái khổ của những người khác, có những gia đình cả nhà phải nai lưng ra làm việc suốt cả năm, nhất là về mùa đông, người lớn phải đi làm ở đồng ruộng, những đứa bé mới bằng tuổi tôi mà phải đi mò cua, bắt ốc trong những cánh đồng đã cạn nước lạnh buốt da, buốt thịt, tê cóng cả người. Bây giờ ngồi nghĩ lại, tôi thấy mình ích kỷ thật !

Buổi tối, gia đình xum họp thì thật là hạnh phúc. Những nắm gạo, hay ngô mà mẹ mua lúc ban chiều được mang ra rang trong cái nồi nóng có đựng cả cát, lúc đó cơm nước đã xong và chị Trinh đang lo rửa ráy bát đĩa. Mẹ cầm chiếc đũa dài quấy luôn tay, chúng tôi ngồi xúm quanh vừa đề sưởi ấm, đề nhìn và chờ ăn. Những hạt bắp nhỏ xíu từ từ to dần dưới sức nóng, nồ lách tách và lớn bung ra như những bông hoa nhỏ nhỏ màu trắng. Mỗi lần xong một mẻ, mẹ đổ cả nồi vào cái rổ nan thưa, những hạt bắp to thì ở trong rổ, dưới chậu chỉ còn những hạt cái nóng bỏng và mẹ lại đổ nó vào nồi để rang chỗ bắp còn lại. Lần nào cũng vậy, chẳng kịp chờ bắp nguội, chúng tôi bốc vội bỏ vào túi, luôn luôn tôi “hoạt động” nhanh và mạnh nhất. Mẹ thường nhìn và mắng yêu tôi :

— “Liên nó chỉ được cái ăn là giỏi nhất nhà”. Tôi cười thú nhận, và lại bắp rang ăn nóng mới ngon. Túi áo đầy những bắp, tôi quấn mình trong cái áo bông cũ, lọt người trong ổ rơm, lóp tép từng hạt một, những lúc ấy tôi cảm thấy mình đang sống trong một khung trời hạnh phúc, cả một thế giới thần tiên trong mái gia đình ấm cúng và êm đềm này.

Nhưng có lẽ cuộc đời không phải là một chuỗi ngày dài êm đềm, hạnh phúc và sung sướng như thế, dù niềm vui và nỗi ước mơ của tôi bé nhỏ và thật giản dị. Đến một ngày kia, giữa khung cảnh nhộn nhịp của những ngày gần Tết, dù cái lạnh vẫn còn cắt da thịt người ta, mà trong làng mọi người đã chuẩn bị ăn Tết, những bó lá dong xanh mượt được bó lấy cột nhà cho thẳng thắn, có những tiếng lợn kêu eng éc từ sớm. Trong xóm những làn khói tỏa ra từ các mái tranh như để giúp cho bầu trời bớt phần giá lạnh. Đột nhiên, một ngày kia, giữa không khí đó có tiếng máy bay lúc đầu còn văng vẳng, rồi càng lúc càng mạnh, nhiều và nghe rõ hơn lần trong đó có tiếng ì ầm của bom, xa rồi gần, gần rồi lại xa, càng lúc càng

thêm to và nhiều hơn. Chị em tôi bối rối và lo lắng vô cùng. Hai anh đi học từ sớm, mẹ đi chợ xa biết làm sao bây giờ khi ở nhà chỉ có ba chị em gái, còn nhỏ dại! Tôi cảm thấy căn nhà như có vẻ rộng thênh thang và không khí chung quanh hiu quạnh quá. Có chuyện không may đã đến với làng tôi rồi sao! Ngoài sân tiếng người gọi nhau ới ới, tiếng trẻ con khóc vì sợ hãi trước không khí ấy, lại càng làm cho chị em tôi sợ hãi và càng linh quỳnh. Không khí ngột ngạt quá! Tôi ngơ ngác hỏi chị:

— Không biết mẹ, với mấy anh có về không chị?

— Chị lo quá! Không biết mẹ với anh Linh thằng Lam có về được không? Còn bố nữa!

Nhắc đến bố, tôi ứa nước mắt. Lâu quá bố không về, nhớ lại những lần bố về trước tôi thấy bố có vẻ đen, và gầy hơn tôi chắc bố nhớ gia đình và lại lo nữa nên mới thế! Nỗi nhớ, thương ngập tràn, tôi khóc lớn. Thấy tôi khóc bé Hậu khóc theo, và có lẽ cũng mang ý nghĩ như tôi, mắt chị Trinh dờm dờm, chị cắn chắc môi để khỏi bật thành tiếng khóc. Giữa lúc ấy, có tiếng bé Hậu reo to: « A, mẹ về » tôi gạt nước mắt, và chị Trinh ra đỡ hàng hộp mẹ, gánh hàng vẫn còn nặng như lúc mới đi. Thấy chúng tôi mắt đũa nào cũng đỏ hoe, mẹ hỏi:

— Sao vậy con?

— Con... con nhớ... nhớ bố quá! Tôi đáp trong tiếng nức liên hồi. Mẹ thần thờ và lạc hẳn giọng, mẹ cố bình tĩnh mà giọng nói như muốn khóc.

— Làm sao bây giờ con! Mẹ lo quá! còn hai anh nữa, thôi Liên lên trường xin phép thầy cho hai anh về đi!

Tôi dạ, và chạy mau trên con đường đến trường. Tôi quên cả gió lạnh, quên cả rét. Tôi lo nhiều cho bố quá. Được một quãng khá xa, tôi gặp một đám học sinh, rồi từng tốp xúm nhau như bàn tán công việc gì có vẻ quan trọng « Chuyện gì thế nhỉ » tôi nghĩ thầm đề rồi im lặng vì không hiểu gì hơn nữa. Từ một lúc mới thấy hai anh tôi đang đứng nói chuyện với một người đàn ông lạ, cùng một nhóm khác. Thấy anh, tôi chưa kịp nói gì, anh đã nắm tay tôi dẫn về, mắt lo âu, và giọng khẩn khoản, lo lắng:

— Ngay quá, Liên ơi!

— Gì thế hả anh?

— Người đàn ông ấy mới ở tỉnh về đây đó Liên à! Ông ta nói trên tỉnh mấy ngày nay bắn nhau quá, nhiều người chết lắm Liên à. A, mà này, mẹ về chưa?

— Mẹ về lúc nãy, mẹ sai Liên đi tìm hai anh về đó, nãy giờ quên Liên chưa nói.

— Thế mà bây giờ mới nói ! Liên chỉ được cái ăn là nhất thời, bảo gì cũng quên.

Tôi nhìn anh, cười chống chế. Sự nhớ câu chuyện dang dở, tôi dục anh kể tiếp.

— Ông ấy nói câu này anh mới lo ! ông ấy kể hôm qua có một người cai phu với hai người thợ lục lộ bị trúng bom. Chết ngay ở mặt đường,... Liên ơi ! anh sợ quá ! Bố cũng là cai phu.

Tôi khóc òa ! Anh tôi an ủi :

— Nhưng đã chắc đâu ! thiếu gì người là cai.

Về đến nhà, câu chuyện được kể cho cả nhà nghe và ai cũng lo lắng ra mặt, nhất là mẹ. Tự nhiên tôi có cảm tưởng gia đình tôi đang có một viễn ảnh đen tối sắp đến ! Cái gì sẽ xảy đến với chúng tôi đây ! Bữa cơm tối hôm ấy buồn tẻ hết sức. Tất cả đều sống trong bầu yên lặng, im lìm đến sợ hãi, không còn ai muốn kể chuyện của mình ra cho mọi người nghe nữa, ai cũng uể oải đến độ chán ngán. Tối hôm ấy không có bắp rang như thường lệ, mẹ cũng chẳng dục chúng tôi mặc áo ấm nữa.

Tôi thấy mẹ bứt rứt, đứng ngồi không yên, mẹ dục các anh chị tôi thu xếp quần áo, những thứ cần thiết bỏ vào túi vải. Tôi ngạc nhiên trước không khí đòi thay ấy. Tôi không dám hỏi mẹ, tôi hỏi nhỏ chị Trinh.

— Mình đi đâu thế hả chị ?

Chị không nói, chỉ buồn rầu nhìn tôi.

Buổi sáng hôm sau, một đêm qua vẫn diễn ra trong bầu không khí ấy. Tôi thấy mắt mẹ sâu hơn, quầng mắt mẹ thâm hơn mọi lần. Chắc hôm qua mẹ không ngủ. Làm sao mẹ có thể yên giấc được khi tình hình càng lúc càng căng thẳng người tản cư về làng một lúc một đông, cùng với tin người chết càng nhiều hơn hôm trước. Sáng hôm ấy, mẹ nghỉ chợ, hai anh tôi cũng ở nhà. Không khí càng lúc càng ngột ngạt, căng thẳng hơn và chỉ còn một thời gian ngắn nữa là đến Tết, tôi thấy làng xóm bỏ hẳn bộ mặt nhộn nhịp của mấy ngày trước dù Tết là ngày trọng đại của dân tộc Việt đã ghi nhớ từ xưa tới nay. Bây giờ chỉ có những bộ mặt lo âu, những câu chuyện liên quan đến thời thế, hoặc lo lắng cho mạng sống của chính mình, không biết nay mai sẽ ra sao, sống hay chết ? Sự việc xảy ra đột ngột quá nên không còn ai nghĩ đến Tết nhất nữa. Mẹ dò hỏi hết người nọ đến người kia để mong tin tức của bố, hay ngong ngóng lên phía đường để tìm hình ảnh bố xem có trong nhóm người tản cư không ? Buổi trưa hôm ấy, vẫn không có gì tốt đẹp hơn, không khí và tình hình vẫn vậy lại còn có phần hơn. Bầu trời vẫn u ám. Giữa lúc cả nhà đang ngồi

ở nhà, thì có một người lạ tới, một người đàn ông tôi chưa hề biết lần nào, ông ta hỏi thăm anh tôi.

— Xin lỗi cậu, đây có phải nhà ông cai Định không ?

— Dạ phải, cháu là con ông Định đấy ạ, ông muốn hỏi gì ạ !

Me nóng ruột, hỏi dồn :

— Thưa ông ? ông có tin gì về nhà tôi không ạ ! Chắc ông mới ở tỉnh về, mời ông ngồi chơi !

— Bà là vợ ông Định. Vâng ! tôi mới ở tỉnh về tôi đến đây đề...

— Dạ, sao ạ ! Ông nói đi, tôi sợ quá. Me ngắt lời ông khách. Ông khách đứng im tay mân mê tay nải, nửa muốn nói, nửa thôi. Mắt chớp nhiều. Mẹ dục mãi ông mới cất giọng ngập ngừng.

— Thưa bà ! tôi đến tin cho cả nhà biết... ông nhà đã...mất ngày hôm kia...

Tiếng kêu của mẹ cắt lời ông, không, tiếng rú, tiếng hét mới đứng, mẹ ngắt đi. Chị em tôi vức me lên giường, đưa xoa đầu, đưa vuốt tóc, dứt tóc mai. Tôi và bé Hậu khóc òa. Qua làn nước mắt, tôi thấy ông khách đứng yên lặng, đầu cúi xuống buồn rầu như cảm thấy mình vừa phạm một tội ác, ông có vẻ muốn trốn tránh. Anh tôi hỏi thăm thêm vài câu và ngỏ lời cảm ơn, khi ông khách lạ đã đi khỏi, căn nhà tôi vang đầy những tiếng khóc của chị em tôi, tiếng nỉ non ai oán của mẹ. Căn nhà thật là thảm hại ! người sống mà như đã chết rồi.

Những ngày tháng kế tiếp thật là u ám và buồn thảm. Mẹ chạy chọt tìm kiếm, hỏi thăm hết nơi này đến nơi khác để tìm nơi chôn bố mà cũng không thấy. Cái khổ đau nhất cho chúng tôi là không được thấy bố lần chót, và bấy giờ tôi mới hiểu, mới thấy câu " Con không cha như nhà không nóc " thật đúng và thật thấm thía. Tuy ngày bố còn sống, tiền bạc bố gởi về cũng chẳng nhiều nhận gì, mẹ vẫn lo đầy đủ hơn, nhưng chúng tôi sống bằng tình cha con, tình yêu, trong gia đình đầm ấm và đầy đủ hạnh phúc. Bây giờ bố mất rồi, hàng họ của mẹ sa sút hẳn, hai anh tôi đã nghỉ học một phần là do cảnh nghèo trong gia đình, và hơn thế là do tình hình mỗi ngày một thêm nguy ngập. Tôi không thể quên được cái cảnh nghèo đói, túng cực xảy ra hồi ấy mà bao nhiêu người phải chịu, và trong đó có cả gia đình tôi nữa. Mẹ đã ứa nước mắt khi nhìn thấy cảnh sa sút không ngờ xảy đến, khi nhìn thấy những đứa con đen đui vì dầm mưa nắng. Người ta không thể quên được những kỷ niệm trong gia đình nhất là những kỷ niệm về những cảnh khổ của mọi người ở trong gia đình. Tôi còn nhớ, những ngày nghèo đói ấy, để tìm miếng ăn sống qua ngày, mẹ và chị Trinh quần quật làm mướn cho những người có ruộng, hai anh tôi và tôi làm lữ ở những cánh đồng để mò cua, bắt từng

con tôm, con ốc hay bất cứ thứ gì có thể ăn hay bán được. Nhớ lại những ngày sung sướng, tôi vừa làm việc vừa cảm thấy mắt cay cay, môi mặn, tôi khóc vì cảm thấy tủi. Bây giờ tôi mới biết thương những đứa bé đã bị lam lũ như tôi bây giờ, tất cả những ý tưởng ấy kết lại làm tôi nhớ bố, và thương bố vô ngần ! Không biết bây giờ linh hồn bố thế nào, bố ở đâu ? Nước mắt tôi lại chảy xuống, chảy mãi và chảy thật nhiều. Tôi nức lên : « Bố, con thương bố quá ».

Dù sao, chịu lam lũ, cực khổ đề rồi có miếng ăn cũng còn hơn những ngày không được ai thuê mướn, hay là những ngày mùa Đông giá buốt tìm không được cái ăn cả nhà ngồi nhìn nhau, vừa buồn vừa tủi, khóc cho thân phận mình, những hôm nhịn đói như thế, và với cái rét ở bên ngoài, cả nhà mệt lả rồi thiếp đi.

...

Bây giờ nhà tôi là một tiệm buôn lớn, nhờ trời nên cũng khá giả, tiền bạc đầy đủ. Những buổi tối trời trở lạnh hay về mùa Đông, tại tôi quán mình trong chăn hay ngồi trên ghế ấm áp xem TiVi. Mẹ thường hay nhắc lại những ngày vất vả ở ngoài Bắc, rồi nhớ đến bố, mẹ nói với giọng nghẹn ngào và đôi mắt ướt, đôi mắt và giọng nói ấy làm chúng tôi đã bật khóc nức nở vì nhớ bố.

Thời gian tuy làm cho người ta dễ quên, nhưng với tôi dù thời gian ấy có dài như cả ngàn năm, kỷ niệm ấy đối với tôi vẫn không nhạt nhòa, tôi vẫn nhớ và luyến tiếc những ngày mùa Đông lạnh buốt nơi quê hương yêu dấu.

Phạm thị-Uyên-Phương

giận nhau

TIẾP TRANG 29

— Thật mà. Mấy bữa nay Phương chơi một mình.

— Thế còn giận Bích hết ?

Thằng bé mỉm cười

— Hết !

Bích cũng cười vui vẻ rồi bồng chìa tay ra :

— Hột quạ của Phương mô rồi.

— Phương...

— Phương mãi rồi làm nóng tay Bích cái nữa đi.

— Phương... Phương...

— Còn giận à ?

— Không nhưng Phương quảng hột quạ rồi.

— Uông thế, à hay là Phương đập tay Bích một cái cũng được.

— Thôi, Phương không chịu đâu.

— Thế đừng giận nữa nghe.

— Không giận thật mà.

Bích vui vẻ nắm tay Phương lắc lắc :

— Thật nhé... Thề này.

Con bé chia ngón trở ra. Phương cũng làm theo.

Hai đứa ngéo tay rồi cùng nhìn nhau mỉm cười sung sướng.

HOÀI-LINH-SƠN
(Huế)

Viết cho

TUỔI TRẮNG TRÒN



19

LÝ TƯỞNG

• QUYÊN-DI

Bạn,

Chúng ta đã bàn luận về những vấn đề liên quan đến tuổi đôi tám. Hôm nay, có lẽ chúng ta nên nói với nhau về một vấn đề tuy có hơi khó khan, nhưng không thể không nhắc đến nếu đều đã nói về tuổi trắng tròn, đó là lý tưởng. Không thể không nhắc đến vì lý tưởng chính là một trong những điểm quan trọng phân biệt chúng ta ra khỏi thế giới nhóc tí để bắt đầu tập làm người lớn. Hẳn rằng nếu hiện giờ chúng ta chưa có một lý tưởng rõ rệt thì ít ra, chúng ta cũng đã có một vài ý niệm về lý tưởng và đôi lúc chúng ta phải bận tâm về nó. Bạn mến, như vậy là chúng mình đang lớn đấy.

Chúng ta được nghe đến hai chữ lý tưởng quá nhiều lần và cũng được đọc bao nhiêu định nghĩa của lý tưởng, vì vậy chắc bạn cũng đồng ý là chúng ta chẳng nên tìm thêm một định nghĩa mới làm gì cho nó mệt óc, vả lại, dù người ta có gán cho lý tưởng bao nhiêu định nghĩa đi nữa, lý tưởng vẫn giữ nguyên bản chất của nó mà không hề biến thái theo các định nghĩa. Tuy nhiên, đã bàn luận thì phải đặt nền tảng cho vấn đề, vì vậy ta có thể xem lý tưởng là một cái gì rất hoàn thiện đến độ làm chúng ta say mê và chúng ta dựa vào đó để phả triển con người cũng như hướng cuộc đời mình đến cái hoàn thiện đó — Người thanh thiếu niên có rất nhiều lý tưởng để mê say, chẳng hạn như chế ngự những dục vọng thấp hèn, như hiến mình cho tổ quốc, như sống cho tha nhân... Bạn thân mến, chắc rằng bạn cũng đang ôm ấp một trong những lý tưởng đó, chính đấy là điểm làm lớp tuổi trắng tròn chúng ta hãnh diện, vì chúng ta đã có hướng sống chứ không buông trôi mặc dòng đời lôi cuốn.

Nói đến lý tưởng, chúng ta nghĩ ngay đến một cái gì tuyệt đối. Và liền sau đó, chúng ta rất lấy làm đau buồn mà thầm chủ: «Bỏ xir, trên đời này làm gì có cái gì tuyệt đối — Như vậy thì đi tiêu mất cái lý tưởng của

mình rồi còn gì!» Và cái sự đau buồn ấy rất có thể làm chúng ta vượt mất lý tưởng đang say đắm. Chúng ta phải xét lại bạn ạ! Chắc chắn rằng lý tưởng là tuyệt đối (điều này chẳng ai phủ nhận được đâu), nhưng chúng mình đừng có ngán, vì chính nhờ cái đặc tính «tuyệt đối» ấy mà lý tưởng giúp ta luôn luôn cố gắng, luôn luôn cải thiện để luôn luôn tiến bộ. Vì thế chẳng đời nào đời sống chúng ta trùng khít với lý tưởng, dù chúng ta có sống đến hai ba trăm tuổi đi nữa (!) và trong suốt thời gian đó chúng ta hết sức trung thành với lý tưởng của mình. Tuy nhiên những cố gắng sẽ giúp chúng ta càng ngày càng gần với lý tưởng. Trong phần hàm số, có một hình ảnh thật đẹp và phản ánh trung thực đặc tính của lý tưởng : chúng ta vẫn phải chịu khó ngồi vẽ những đồ thị, với trục tung, trục hoành, với đường tiệm cận và những đường cong biểu diễn hàm số. Những cái đồ thị chúng ta cố vẽ cho thật đẹp và chính xác ấy đem lại cho chúng ta những niềm khá to của giáo sư, 18 hay 19 chữ hạn, kèm theo những lời khen nữa, nhưng đã bao giờ nó làm ta liên tưởng đến lý tưởng, đến cuộc đời của mình không? Bạn ơi, đường tiệm cận trong những đồ thị ấy chính là lý tưởng của chúng ta đó, và đời sống ta chính là đường biểu diễn hàm số đấy. Đường biểu diễn chả bao giờ có «hân hạnh» gặp đường tiệm cận cả (dĩ nhiên với điều kiện chúng ta phải vẽ cho khéo, trường hợp run tay để cho hai đường này cắt nhau, nó không còn là đồ thị đúng nghĩa nữa và chắc rằng ta đã được giáo sư «xỉ vả» cho bằng thích!) tuy nhiên càng lúc nó càng gần đường tiệm cận hơn nữa và nếu có một tờ giấy thật bự, ta cứ kéo dài đường biểu diễn được hoài.

Trong cuộc hành trình tiến về lý tưởng, chúng ta gặp khá nhiều những cái cản trở. Điều nguy hiểm nhất của những tâm hồn theo đuổi lý tưởng là tự tách mình ra khỏi lập thể. Đó là một điều vô cùng sai lầm cần phải tránh. Có những người vừa thoáng nhận thức được lý tưởng, hay đúng hơn, cái hào quang của lý tưởng đã tự thấy mình xa cách bạn bè (vì họ không có lý tưởng mà!) Thế rồi những «quý vị» ấy hằng ngày cứ say mê, ôm ấp cái lý tưởng của mình, sống trong một «cơn mê lý tưởng» để rồi không giao tiếp với người xung quanh, khoác lên mình một cái vỏ gàn gàn lập dị. Hành động như vậy là đã phản bội lại lý tưởng rồi, vì lý tưởng phải là một cái gì hoàn thiện, mà tình tự kiêu và ích kỷ ẩn nấp sau thái độ tránh né, không chịu tiếp xúc dần phải là một sự thiện phải không bạn?

Lắm «quý vị» khác lại say mê lý tưởng quá cỡ đến độ bi thảm hóa nó. Một ngày nào đó họ chợt thấy mình bị nhốt trong cái «ngục tù lý tưởng» và họ đau khổ chôn mình trong cái nhà ngục đó. Nói đến nhà ngục, chúng ta liên tưởng ngay đến sự giam giữ, gò bó ràng buộc, sự thực lý tưởng đưa chúng ta lên cao, đến vùng trời mở rộng chứ đâu phải là gông cùm

trời buộc. Có người vì theo đuổi lý tưởng «chế ngự dục vọng thấp hèn» mà không dám thực hiện những gì hầu như cầu hạnh phúc cho mình. Chúng ta không thể, bạn nhỉ, vì chúng ta vốn biết là con người tất có những nhu cầu chính đáng về vật chất và tinh thần, từ chối những nhu cầu chính đáng là tự hủy bỏ bản thể của mình, mà bản thể đã bị hủy bỏ thì lý tưởng là cái phụ thuộc vào bản thể làm sao còn tồn tại được.

Phục vụ lý tưởng cũng không phải là chối bỏ tất cả những công việc bổn phận thường nhật — sống cho tha nhân không có nghĩa là dùng tất cả thì giờ của mình để làm việc xã hội, để thăm viếng, ủy lạo rồi bỏ bê việc học và công việc bổn phận; xem thường những liên hệ với gia đình, ba má, anh chị em và khó chịu nếu bị người nhà phiền trách — Như vậy thì «thậm chí nguy», và lúc đó cứ ném lý tưởng vào sọt rác cho xong, giữ làm gì cho thêm nặng mình.

Người bạn trăng tròn đáng mến, chúng ta phải tránh những thảm trạng nói trên để bóng hoa lý tưởng có thể nở tươi tắn trong tâm hồn đôi tâm chúng ta. Bạn ơi, lý tưởng đẹp lắm và chúng ta phải thể hiện nó trong suốt cả đời sống của mình, vậy việc gì chúng ta phải vội vàng, phải mê muội, phải đốt giai đoạn để đến nỗi lý tưởng biến thành ảo tưởng. Chúng ta chớ để rồi đây sẽ mang một ấn tượng không đẹp rằng lý tưởng chỉ là một sản phẩm hoàn toàn do tưởng tượng mà không thể theo đuổi trong thực tế. Một khi lý tưởng đã biến thành ảo tưởng, dù có khôn khéo đến đâu chúng ta cũng khó mà nghịch biến lại được.

«Ý nghĩ không chưa đủ, cần phải hành động», chúng ta phải thể hiện lý tưởng bằng hành động, hãy bắt tay vào việc, đừng ngồi nói xuông. Lý tưởng phải được nuôi dưỡng bằng hành động, nếu không nó chỉ là một lý tưởng chết. Để thực lý tưởng «chế ngự dục vọng thấp hèn», chúng ta nhất quyết không xem tâm ảnh xấu mà người bạn trong lớp lên truyền tay cho ta, nhất quyết không chui vào rạp xi nê, mặc dù tấm quảng cáo to lớn ngoài rạp vẽ những hình ảnh thật «mê ly hấp dẫn đến rùng rợn». Mỗi ngày chúng ta cố tìm lấy ít ra một hành động nhằm thực hiện lý tưởng, như thế lý tưởng mới là một cái gì sống động và thực sự đưa chúng ta đến sự hoàn thiện.

Bạn yêu mến, những ý niệm về lý tưởng đang sống mạnh trong tâm hồn đầy hăng say của chúng ta — Thực hiện nó đi, chúng mình hứa với nhau như thế nhé. Hứa và làm để chúng ta có thể ngẩng cao đầu nhìn hàng lớp mây xanh, nhìn ngọn núi cao hùng vĩ, nhìn dòng sông cuộn cuộn nhìn đại dương nổi sóng rạt rào và vui sướng thấy tâm hồn chúng ta cao cả và hăng say không kém.

Quyên-Di



*Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.*

** Hoàng-dăng-Cần*

CON CÁO BÊN MÁNG CỎ

Cách đây hai ngàn năm, giữa đêm đông rét buốt Chúa đã sinh ra đời trong cảnh hết sức nghèo nàn trong máng cỏ Bê-Lem. Chung quanh Chúa chỉ có bò, có lừa... những con vật thân thiết nhất của dân quê. Tôi có lai rai đọc những truyện nói về đêm thánh vô cùng này nhưng có một truyện dịch do một độc giả ở Huế gửi về tòa soạn làm tôi thích quá, đó là truyện «Con Cáo bên máng cỏ» của một nhà văn ngoại quốc. Truyện này có điểm đặc sắc là không theo lối mòn cổ điển nên đã làm nổi bật được lòng BÁC-ÁI vô biên của Chúa. Tòa soạn dự định chọn đăng vào số Noel này nhưng giờ chót, tòa soạn lại tìm thấy được một bản dịch khác do một độc giả khác cũng ở Huế gửi về từ Noel năm ngoái, nhưng có điều lạ là hai bản dịch lại hoàn toàn giống nhau; vì thế tòa soạn lại sợ bị kẹt như trường hợp «TỔ-Ấm» nên đành tiếc hùi hùi gác lại.

Thôi đành phải lóm thuật lại truyện «Con Cáo bên máng cỏ» trên trang báo thu hẹp này :

Giữa đêm đông rét buốt ấy, một hài nhi ra đời nằm trong một máng cỏ ở hang đá Bê-Lem. Chung quanh Chúa Hài Đồng có những thiên thần và những con vật như bò, lừa mà bất cứ người nào, kể cả ngoại đạo, đều biết và nghe nói đến cả. Lúc đó, có một con Cáo đến. Các bò, lừa chung quanh Chúa Hài Đồng đều khinh khi Cáo, coi cáo là vật hèn mọn đáng khinh bỉ không được phép đến gần Chúa Hài Đồng. Nhưng Cáo lại nói là đến đây dâng lễ vật mừng Chúa. Các bò lừa hỏi mừng gì, Cáo nói dâng cho Chúa tất cả lòng quý quyết của Cáo. Trong khi bò, lừa không hiểu gì hết, thì Chúa Hài Đồng đã vui lòng đón nhận lễ vật của Cáo và Ngài vẫy tay gọi Cáo : «Lại đây». Theo Chúa, Cáo chỉ có lòng quý quyết để sinh sống, nay cáo đã dâng cho Chúa hết rồi thì Cáo sống như thế nào được ?!!

Chúa đã hy sinh nhận hết mọi xấu xa (như lòng quý quyết của

Cáo) mọi khổ cực nhọc nhằn nhứt (bị đóng đinh trên thánh giá) để cứu vớt những khổ đau của nhân loại. Đời của Chúa là đời người nghèo, Chúa là Chúa của những người nghèo, những người thiếu cơm ăn áo mặc trên khắp nơi hang cùng ngõ tẽ, thế giới.

Trước «đêm thánh vô cùng» thiêng liêng lại sắp trở về với nhân loại lần nữa, lần thứ 1967, tôi xin thành thực cầu chúc các bạn Con Chúa một «đêm thánh thiện vô cùng» sống theo đời Chúa, còn tôi thì xin chân thành kính cầu:

*Lạy Chúa! con tuy là ngoại đạo
Nhưng tin có Chúa ngự trên trời*
(thơ Kiên Giang)

NỖ-EN HƯƠNG VỀ ĐỒNG BÀO VÙNG HỎA TUYẾN

Bạn có biết ở vùng hỏa tuyến, đồng bào mình sống như thế nào không? Một người đã đi ra vùng đó, đã thấy và viết như thế này:

«Cuối bữa, tôi để ý thấy một bà, không hiểu vì tiếc rẻ hay vì quá đói, đã lặng lẽ, nhưng tuyệt nhiên không chút ngượng ngập, bỏ vào miệng một miếng mỡ thừa mà anh trại sinh nọ nuốt không nổi vừa bỏ lại trên đĩa...» trích bài *Đầy Cam Lộ những người nghèo của YAVÊ*, Nguyệt san Đ.M.H.C.G. số 220.

Rồi tác giả bài trên kể thêm:

«Tò mò quan sát, tôi thấy nhà ông đến gần chục mạng, nhưng chỉ có hai ba người đang ăn thôi, nhìn kỹ mới thấy cả nhà chỉ có 3 cái bát cha con thay phiên nhau ăn. Cả một nồi cơm trắng không nhiều lắm, bên cạnh là bát mắm nêm với

hai con cá khô nhỏ xíu... Được thế đã khá, có gia đình mỗi bữa chỉ một nồi cơm dọn khoai!...»

Giữa lúc nhân loại đến kỷ nguyên không gian, thì dân tộc Việt Nam mình đau thương như thế đó, đến nỗi không đủ bát, không đủ gạo để no lòng...

Thế mà, người ta vẫn ổng a ổng ọ hát: Saigon đẹp lắm ! Saigon ơi ! Saigon ơi !

Hai câu ca dao có từ đời Hai Bà Trưng chống quân xâm lược Tàu vang lên thống thiết hơn bao giờ hết:

« Nhiều điều phải lấy già gương
Người trong một nước phải
thương nhau cùng».

MỘT VỊ LINH MỤC CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC PHÁP

Năm 1913, sau khi phong trào Đông Du thất bại, cụ Phan bội Châu lại tổ chức *Việt Nam Quang Phục hội* có mục đích kết hợp lại tất cả các tầng lớp yêu nước của dân tộc chống lại và đánh đuổi quân xâm lược Pháp bằng võ lực. Nhưng lúc đó vì tổ chức, chiến lược, chiến thuật chưa được thích nghi, nên Quang Phục Quân bị xâm lược và bộn tay sai bán nước dẹp tan

Sử ghi: trong số các lãnh tụ của Quang Phục Quân, ở Nghệ Tĩnh, có một vị linh mục đã cầm đầu kháng chiến quân chống Pháp hết sức mạnh mẽ. Giáo dân hưởng ứng cuộc tranh đấu này rất nhiều. Tuy vậy về sau, vì có một số người Việt bán nước quên cả dân tộc giống nòi, phản bội quê hương nên linh

mục đã bị Pháp bắt và bị đày ra Côn-Đảo rồi chết ở đó. Vị Linh mục sống và chết cho dân tộc, cho quê hương đó tên là ĐỒ-ĐỨC-TƯƠNG. Linh mục Đồ-Đức-Tương đã đi vào lịch sử đấu tranh bất khuất oai hùng của dân tộc.

Trong *THI CA KHÁNG PHÁP*, có mấy vần thơ sau đây ghi lại công ơn đối với dân tộc của vị Linh mục cứu quốc Đồ-Đức-Tương :

*Đình ninh kẻ khuất với người còn
Lương giáo cùng chung nợ nước non
Ba thước đập vùi thương hại xác
Bốn phương phát phưởng xốt xa hồn
Cổ trong sắc ủa hơi sương tuyết
Đất ngấm màu phai, giận nước non
Sống thác cùng nhau cứu quốc
Bi quan xiết nỗi chạnh lòng đau...*

TÒA SOẠN TUỔI HOA Ở SỐ 38 KỶ-ĐỒNG, NHƯNG KỶ ĐỒNG LÀ AI ?

Kỷ Đồng là tên của một nhà cách mạng chống Pháp vào cuối thế kỷ thứ 19. Thật ra tên thật của ông là Nguyễn Văn Cầm. Thuở 10 tuổi, ông thông minh tuyệt vời nên được thông sứ Bihourd thương cho sang Alger du học. Đó là vào năm 1887. Học được 9 năm đến 1896, ông về nước giả bộ lập đồn điền khai khẩn đất hoang nhưng thật ra ông lập với mục đích giúp đỡ kháng chiến quân Hoàng Hoa Thám lúc bấy giờ đang chiến đấu quyết liệt với quân Pháp và bọn Việt gian tay sai bán nước. Được Tây nuôi ăn học, được Tây cưng mà không theo Tây, không lợi dụng bằng cấp lấy được ở ngoại quốc về làm tay sai cho Tây và bóc

lột đồng bào, mà còn chịu đựng gian khổ để giải phóng dân tộc ra khỏi cảnh nô lệ, nhà cách mạng Kỷ Đồng thật xứng đáng là một nhà trí thức chân chính của dân tộc.

Về sau, ông chống Tây ra mặt và làm Tây phải điên đảo trong các tỉnh Nam Định, Hải Dương và Thái Bình. Lúc đó người ta gọi là «giặc Kỷ-Đồng». Nhưng vì thế cô sức yếu, và vì tổ chức chưa được hoàn bị, ông bị Pháp bắt và đày sang Tahiti, và dường như ông mất ở đó.

CHA CHẢ ! ĐÚNG ĐÂY LÀ THỦ PHẠM RỒI !

Lúc này, dạy Toán, nhất là dạy toán các em gái, thật khổ ơ là khổ, cực ơ là cực !

— Thầy ơ ! Mệt quá rồi ! Thầy cho bài tập ít ít thôi !

— Thầy ơ ! Nhức đầu quá ! Em hồng thêm đầu !

Vào giờ Hình Học, người thầy lại khổ gấp đôi, vì là môn nhức óc cần phải suy nghĩ nhiều, thế mà các em gái có chịu «nhấn óc» tí nào đâu, đôi mắt đen huyền cứ len lên ngó ra bầu trời xanh xanh qua khung cửa sổ của lớp học. Trời xanh đẹp quá, thế mà mình phải ngồi đây làm những bài toán khô khan cần cỏi thì có tức chết đi không ! !

Các em gái ơ ! Các em mà lười và sợ học Toán thì hãy coi chừng bị bệnh đấy : đó là *bệnh lười*.

Theo nhật báo Chánh Đạo ngày 25-11-67, bên Mỹ các nhà khoa học vừa tìm ra được trong ruột con người một loại vi trùng tên là

HOOKWARM. Vì trùng Hookwarm cong cong, độc tính của loại trùng này là làm cho người nào mà nó thâm nhập được vào ruột sẽ trở nên biếng nhác, lờ đờ cả ngày không chịu làm công việc gì cả.

Các em gái coi chừng! vì trùng Hookwarm chưa có thuốc trị đâu! Các em mà lười học toán thì hãy coi chừng vì trùng Hookwarm xâm nhập vào người đó, bởi vì vì trùng Hookwarm đúng là thủ phạm gây ra bệnh lười!

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Cô Thanh Lệ (Saigon) Theo tôi biết hai bằng Senior và Junior là của Mỹ, còn hai bằng Proficiency và Lower Certificate là của Anh. Mỹ cũng có bằng Proficiency nhưng dường như thi dễ hơn Proficiency của Anh các bằng trên chỉ có giá trị về khả năng sinh ngữ Anh và Mỹ mà thôi chứ không thể nào so sánh với bằng Tú Tài được vì muốn thi đỗ Tú Tài phải biết ngoài sinh ngữ còn tiếng Việt, còn Toán lý hóa, sử địa v.v...



Em Trần Duy Phúc (Thành nội Huế) *Ta thấy ảnh của ta trong gương là tại vì theo một định luật về quang học đối với một gương phẳng (hay một mặt bóng láng) một vật sẽ cho một ảnh đối xứng với vật qua mặt phẳng gương*

Phía sau gương người ta phải tráng men hay một chất hóa học tên nitrat bạc (AgNO_3) thì nhìn ảnh mới rõ bởi vì, nếu không tráng men hay nitrat bạc, lúc đó gương sẽ là một vật trong suốt cho tất cả các tia sáng lọt qua, còn nếu có tráng men thì tất cả các tia sáng mới có thể phản chiếu tới mắt ta cho ta thấy hình ảnh.

Cháu L.T.C.T (Chí Hòa).

1) Thuyết tương đối của Albert Einstein (1879 — 1955) đã làm đảo lộn tất cả các khoa học ở thế kỷ hai mươi này, phát minh vĩ đại này chỉ thu gọn vào một phương trình nhỏ sau đây: $E=MC^2$

E là năng lượng, m là khối lượng của vật chất, C là vận tốc ánh sáng (bằng 300.000 km/giây).

Với công thức hết sức đơn giản này, nhà bác học A. Einstein đã chứng tỏ cho nhân loại thấy *khối lượng* có thể biến thành *năng lượng*, một năng lượng hết sức khổng lồ.

Người ta phát minh được bom nguyên tử là nhờ công thức trên.

Bộ óc của ông to hơn người thường, hiện ở bên Mỹ.

2) *Vranus* là hành tinh thứ bảy của thái dương hệ do Herschel tìm thấy vào năm 1781.

3), Cháu muốn biết tại sao loài người ai cũng thích hòa bình mà cứ chiến tranh hoài vậy, nhất là đất nước Việt Nam sao cứ đánh nhau hoài hoài ? Chú làm sao mà trả lời nổi câu này. Chú chỉ mời cháu đọc kỹ mấy câu trong thông điệp phát triển các dân tộc của đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ lục mà chú trích trong bài đọc «con dề men phiêu lưu ký» đang cũng ở trong sổ này, ngoài ra cháu cũng có thể tự nhìn thấy rõ vì đâu mà như vậy, bởi vì cháu là người Việt Nam mà đã là người Việt Nam thì từ bé đến già đều nhất định biết hết, đau đớn lắm !

Em Đoàn Khánh (Saigon) *Thiên đình* là một danh từ mà các nhà thiên văn học dùng để chỉ ngay trên đỉnh đầu ta ở bầu trời. Như thế mỗi năm mặt trời lên thiên đình hai lần, em biết thiên đình ở đâu rồi phải không ? Còn câu kia, anh quên mất rồi không nhớ em muốn hỏi gì, vậy em hãy viết lại câu hỏi đó để anh nghiên cứu, nhớ đừng hỏi qua tê lê phôn nữa vì anh đã «già lắm lắm» rồi nên mau quên lắm.

Em Nguyễn thị Thu Hồng (Lái Thiêu) Đúng ! Theo qui ước quốc tế phải viết đơn vị ở đằng sau cùng. Thí dụ phải viết 27, 42m chứ không được viết 27m42.

Em Tô văn Bá (Nha Trang) Em nhận xét khá đúng. Đó là hai cuốn sách «gối đầu giường» của anh và người ấy là thầy của anh. Anh công nhận có đôi chỗ ảnh hưởng phần nào nhưng đó chỉ là vô tình mà thôi, sự chân thành mới là chính. Anh muốn viết thư riêng cho em theo lời em yêu cầu, nhưng em lại không để địa chỉ... Mền em nhiều.

Hoàng Đăng Cáp

* *

PHÂN ƯU

Riêng về QUYÊN-DI

*Em thành chim hoang bay về cuối
biên*

*Lặng im nhìn một đám cỏ rong khô
Nghe tin lạ từ trời nào đang biếc
Mây đã đen giăng u ám bao giờ*

*Ngôi mộ cát người lặng im đứng khóc
Buổi chiều về theo thoáng gió khơi
ngàn*

*Loài đà trằng ưu phiền ngồi ôm mặt
Em gãy cánh rồi nên bờ đó không
sang*

*Cho khuyen nhé người ơi đừng buồn
nữa*

*Mây trời nào có còn mãi ngàn năm
Màu sắc nào không một hôm tàn vừa
Mà người buồn làm kiếp đá im câm*

*Hoa tưởng niệm là hai bờ rong dại
Gởi gió chiều đem đến trời xa xôi
Qua trùng điệp những núi rừng hồ
hải*

Xin người cầm mà nguôi khóc đi thôi

*Một ngày mai trời còn hong nắng ấm
Người nguôi sầu cho trong lại mắt sao
Hoa lá nở trên ngàn cây màu thắm
Người hãy nhìn cho đời thôi xanh
xao...*

TRẦM VI





Vườn Thơ NOËL 67

ƯỚC VỌNG ĐÊM GIÁNG SINH

Con khép nép dưới trời mù sương đỏ
Tay vòng tay cho ấm tiếng cầu kinh
Lạy Thiên Chúa ! đêm nay nhiều sao vỡ
Bãi mây buồn treo đóm mắt hỏa châu
Mắt con lạc giữa miền cao vời vợi
Tìm một trũng mây như máng cỏ đêm đông
Có Chúa ngự với hình hài non tuổi
Trăm thiên thần vây cánh trắng mênh mông
Con bật khóc nghe ngờ ngàng hỏi nhỏ :
Sao lửa đỏ trời và chẳng thấy Chúa đâu ?
Giọt nước mắt nào lịm bờ môi đỏ !
Tiếng súng ời ! Sao át giọng kinh cầu ?
Con mừng tượng trên quê hương chữ S
Chúa vẫy tay rơi rớt những yên bình
Bầy chiên nhỏ bấy giờ thôi nhọc mệt
Mắt vọng lời gọi lại những niềm tin.

HOA CỎ MÂY

TIẾNG KHÓC GIÁNG SINH

Đêm đen mờ ánh sao rơi,
Đam mê dục vọng buông rời xác thân.
Lặng nhìn thế cuộc xoay vần.
Đàn chiên mong đợi thiên thần xót thương
Bầy lâu đà lờ buông cương
Lao vào u tối mờ sương hạ hèn.
Đêm nay chợt sáng Bê Lem,
Vì sao cứu thế bừng lên rộn ràng.
Thiên tiên tấu khúc nhạc vàng
Mục đồng rộn rã ca vang muôn lời
Hân hoan tiếng khóc ra đời
Niềm tin sống lại nơi nơi vui mừng.

NAM THIÊN

TRÊN VÙNG ĐÊM

Nghè đêm về trên những chòm cây cao
Gió mùa đông se lạnh bỗng thì thảo
Vì sao nào sáng ngời trong bóng tối
Chuông nhà thờ nào chợt đổ lao xao

Đêm không đen dù mây bay rất nhiều
Trông nghiêng mình trong kim tuyến cô liêu

Hai hàng nến đỏ từ chân trời lạ
Thắp sáng con đường mà em thương yêu

Nhưng lá gọi thầm này ời hạt sương
Ngoài đó yên vui sao đây thật buồn
Dáng ai im lìm bên khung cửa sổ
Đêm đỏ bên mình nhìn thấy mà thương

Lời thánh ca ru em trong cơn sầu
Này hồn thơ đó lênh đènh về đau
Bay theo tiếng hát hay âm chuông đồ
Mà em thần thờ đứng nhìn đêm thâu

* Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời *
Lời em thầm hát lú : này trên môi
Tiếp ngọn sáp hồng đi ra sân cỏ
Quỳ gối kinh cầu xin Chúa bình yên

Mưa rơi thăm thì trên vùng tóc đen
Nay vui đi em cô bé ngoan hiền
Đêm Réveillon trên vùng cỏ lạ
Màu cỏ ngọt ngào và rất ngon êm...

TRẦM V

GIÁNG SINH ƯỚC NGUYỆN

Lạy Chúa

Anh em con cùng chung lý tưởng
Cùng dệt mộng ước « sống cho người »
Xoa dịu niềm khổ đau trần thế
Đang cho nhân loại vạn nụ cười.

Trên bước đường lót đêm chông gai
Trong sứ mạng thiêng liêng cao quý
Chúng con cùng phấn đấu hăng say
Tìm về phương trời xanh chân lý.

Cầu xin chúa sát cánh hai con
Trên con đường đêm hoa cay đắng
Bướm lượn chim hót niềm vui nhụy
Thời nước bao la buồn tắt nắng

Cầu xin Chúa ấp ủ chúng con
Trong con tim rướm máu tình thương
Luôn trông chừng hai mái đầu non
Đang trong sứ mạng thiêng liêng này.

PHƯƠNG ANH

VÙNG THIÊN

Tôi mệnh mang – Oí suy tư dâng cao
Phút đam mê hồn úp mặt nguyện cầu
Vào lời ca thần tiên như chiêm bao
Cho tôi mang hồn giam tù ngục nơi nào !

Chuông thiên thu – Cung đàn nào vương tơ
Đây con chiên – đây loài muông dã thú
Ai miên man trong rừng sâu âm u
Quay về đây – Misa ngày giao mùa

Kích mần cõi – Hồn thiêng loang vết thương
Nhức tâm can – say tù túng vô thường
Người hãy đến – Tình thương nào vô biên
Ôi, cao sang vùng ánh sáng thiên đường

Ôi đèn khuya – mắt ngời xanh mộng lung
Quì gối đi và hãy hát âm thầm
Nghe đi thôi – Những giọng dư âm cao
Bay xa xa – Người đi đến vô cùng

Hãy đi lên tìm nguồn vui linh thiêng
Đừng dừng chân – đừng xây bao cấm hèn
Người còn đến nghe chuông mùa MiSa.
Hồn còn say – Còn thêm thiếp miên trường

LIHH PHƯƠNG TỬ
V.T.D

CHỢT TỈNH GIẤC BUỒN

Chim về đậu nóc giáo đường
Nghe chuông gọi gió trong sương đông mờ
Không gian chợt tỉnh giấc mơ
Lưng trời sao chiếu lên bờ yêu thương
Oí mau bỏ giấc chán chường
Nương theo gió đến giáo đường yên vui
Thánh ca buông khúc bụi ngùi
Đem thương yêu thấm vào nơi lạnh lùng
Có vì sao ở không trung
Buông lơ ánh sáng xuống vùng tối đen
Người vào thân xác yếu hèn
Thu thân nhỏ bé mà xem tội đời
Bề linh nhập thể đơn côi
Hóa thân hèn mọn cho vui tội tình
Mắt nào dõi bóng cứu tinh
Mà thôi hờn tủi cho mình bớt đau
Ngàn xưa cho đến ngàn sau
Đem ơn cứu rỗi bằng màu Phúc âm
Ngày qua trong giấc âm thầm
Gieo niềm tin đến cho dân mãn đời
Mù đông sao sáng chiếu soi
Tim cõi nay đã khơi ngời hoan ca
Đông về cho lạnh màu da
Ma tin yêu lắm như là tái sinh
Ngời sao dõi mắt thiên đình
Nguồn tình yêu xuống cho xinh cuộc đời
Tự trời cao cứu tinh ơi
Tìm vào trần thế cho vơi đọa đầy
Tháp cao, cao vút chân mây
Đất trời xe mới ngất ngây lòng trần

BÙI VĂN





Thơ

Ly Ca

Khi cuộc chiến hôm nay sẵn có
Lửa chiến reo và bom đạn giao
hòa
Khung trời đó than van lời thương
nhớ
Nên tôi không biết mùa xuân và
tôi chào mùa đông

Tôi không biết mùa xuân và tôi
chào mùa đông
Âm thanh nào nghe lạc lõng
Tôi thấy tôi buồn vì tin yêu vỡ
mộng
Ngu ngơ nhìn, đối diện dung
nhân qua giòng nước trong
Thật là kỳ, tôi chưa hiểu hết lời
nhắn nhủ
Ngôn ngữ đó thành xa lạ ở đầu
môi
Theo chinh chiến tuổi nhỏ nhòa
nhặt trôi
Sao lại bảo yêu thương và cất kỹ
Nên tôi không biết mùa xuân và
tôi chào mùa đông
Sao lại bảo tôi hát và dạo khúc
tình ca

Sao lại bảo tôi nói về quê hương
cách ngăn vời vợi
Khi buổi ra đi tôi chưa đầy hai
tuổi
Nghe bất hạnh và niềm đau
thành chuỗi
Từ khi hồn chim hải đảo quên
quê
Nên tôi không biết mùa xuân và
tôi chào mùa đông
Xin có một ngày được nhìn thấy
hoa đang
Đề tuổi thơ cười rục rĩ như
trăng rằm
Đề hoa thương nhớ nở ngợp
trời Thăng Long
Đề tôi chào mùa xuân và từ già
mùa đông.

Phan thị Trầm Ca



TRINH-CHÍ phụ-trách
VI-VI trình bày

Vào *Đông Cỏ Non* hôm nay
các Bé sẽ gặp :

- TUỆ TUYỀN
- ANH VI
- BÉ HỒNG DIỄM
- BÉ BÍCH HẠNH
- T.L. THỤY GIAO
- HÀN GIANG TỬ
- KHÁNH MINH
- CHÍ NHỊ

Bé mến,

Chắc các bé còn nhớ : cách đây 1967 năm, vào một đêm đông lạnh lẽo, Chúa Cứu Thế đã giáng sinh trong hang đá nghèo hèn.

Chúa xuống trần để thể hiện lòng Thương yêu vô biên của Chúa : Đem an bình đến cho nhân loại. Đêm Chúa giáng lâm, chín tầng trời vang lừng tiếng hát Thiên thần :

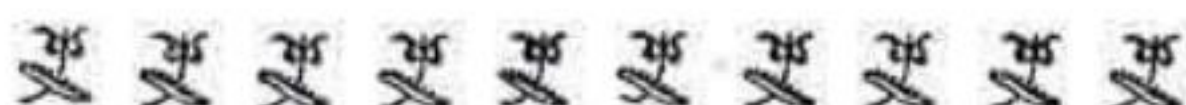
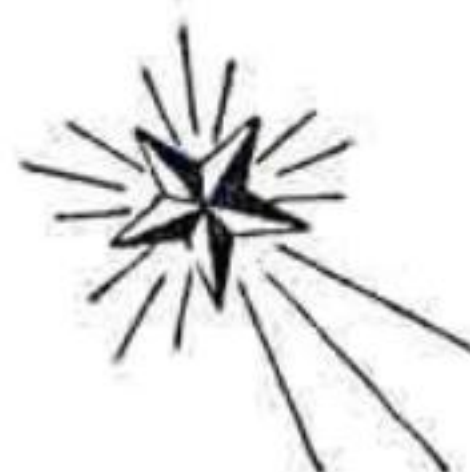
« Vinh danh Thiên Chúa trên trời
Bình an dưới thế cho người thiện tâm. »

Những người có lòng thiện đều được hưởng ơn bình an của Chúa.

Riêng các bé, nếu các bé ngoan ngoãn biết vâng lời cha mẹ, thầy cô, giúp đỡ những người tàn tật, sống công bình và bác ái thì bé sẽ xứng đáng được hưởng sự an bình ấy.

Đêm Noel năm nay, anh cầu chúc các bé của anh một đêm thánh vui vẻ, hưởng trọn mọi niềm vui trong gia đình, và được Chúa ban ơn lành vì các bé — anh tin và mong như thế — đều là những bé ngoan trong cánh đồng cỏ non xanh mướt này vậy.

ANH TRINH



Vâng lời

của TUỆ-HUYỀN

TRỜI lạnh ghê ! bé thăm nghĩ. Ừ mà tối nay Noel rồi còn gì. Tối nay bé được mặc áo đầm mới. Hồi chiều đi phố mẹ đã mua cho bé chiếc áo xinh lắm cơ. Áo màu đỏ có viền trắng ở cổ và có cái nơ đằng trước nữa chứ. Tối nay bé mặc áo mới, con Hà chắc sẽ lé mắt vì bé. Bé cứ trông cho trời mau tối. Bé sung sướng quá hát vang nhà.

Nều hỏi rằng em yêu ai.

Thì em rằng em yêu ba này

.

.

Và... và... nhất là... là... má cơ

— Bé hát hay quá khà... khà... khà

— Ỗ ! anh Huy làm bé hết hồn hà, bé bắt đền anh đó.

— Làm bộ hoài, lớn rồi đi học lớp mẫu giáo rồi, cứ nhõng nhẽo mãi...

Bé tức quá anh Huy cứ trêu bé mãi. Bé mách má cơ hồng thềm chơi với anh đâu.

— Má ơi ! anh Huy chòng con.

— Huy ! con cứ chọc em hoài vậy.

Bé thích quá ! anh Huy bị mắng đáng đời, bé nhăn mũi khiêu khích anh ấy rồi chạy a vào lòng má.

..

Cả nhà lăng xăng sửa soạn đón Giáng sinh. Chị Hạnh đang làm tốt cho bé. Bé đứng yên để chị Hạnh cột tóc, bé đẹp

lắm cơ, tóc bé cột thành hai «bính» lại thắt hai cái nơ đỏ trông xinh tề. Bé thích quá chạy lại soi gương. Ồ ! bé chớp mắt, không ngờ bé đẹp như vậy. Chiếc áo đầm đỏ vừa vặn lại hai bính tóc với hai chiếc nơ đỏ trông bé giống như Bạch Tuyết trong chuyện Bạch Tuyết và 7 chú lùn ghê. Bé nhảy tung tăng đến bên mẹ.

— Mẹ xem con có đẹp không ?

— Ồ ! con của mẹ giống búp bê.

— Không ! Bạch Tuyết cơ.

— Ừ ! bé của mẹ đẹp hơn Bạch Tuyết nữa.

— Ỗ ! bé giống cô Lọ lem ấy.

Thấy bé chực khóc mẹ vội mắng anh Huy. Anh ấy hay phá ghê. Bé chả thương anh ấy đâu, tối nay ông già Noel cho bé quà bé chả cho anh Huy, bé cho chị Hạnh cơ.

..

— Bé ! sao con không mặc áo len.

— Con... con mặc sợ hư áo mới.

— Nhưng con lạnh

— Con không lạnh mà.

— Con không nghe má con sẽ đau.

Thầy bé nước mắt chạy quanh má vội ôm vào lòng. Bé hơi hồi hận định nghe lời má nhưng bé nghĩ đến chiếc áo len quái ác kia sẽ làm nhăn áo bé, bé hết còn khoe với ông Noel. Ông Noel sẽ không thương bé. Bé hồng chịu đâu, bé để như vậy cơ. Chắc ông



Noel sẽ bảo : « Bé đẹp hơn các vị thiên thần bạn của ông », bé thích quá hết cảm thấy lạnh.

...Chuông nhà thờ đổ 10 giờ, bé đi ngủ sớm để gặp ông Noel sớm. Bé vừa chợp mắt, ơ kia ! Ông Noel đã đến. Ông mặc áo đỏ đẹp quá, sau lưng mang cả giỏ đồ chơi. Ô ! râu ông dài và trắng quá. Nhưng ơ kia hình như ông giận bé. Thấy bé ông chỉ cười mà còn quay mặt đi nơi khác, bé có làm gì đâu ? Sao ông lại giận bé, bé chạy lại hỏi cho ra lẽ.

— Ông... sao ông giận bé ?

— Ta không chơi với đứa bé nào không vâng lời má nó.

— Nhưng có bao giờ con không vâng lời má đâu ?

— Nhưng bé không mặc áo len, bé cãi lời má.

— Nhưng... nhưng bé muốn khoe áo đẹp của bé với ông cơ mà.

— Ta không cần áo đẹp, ta chỉ cần bé biết vâng lời cha mẹ.

— Thề ông chờ bé nhé !

— Ừ.

Bé chạy vào nhà mặc thêm chiếc áo len vào, rồi hấp tấp chạy ra. Nhưng ơ kia ! Sao bé chả thấy ông Noel đâu hết. Chỉ có má đang nhìn bé mỉm cười.

— Bé của má ngoan lắm.

— Ông Noel đâu má ?

— Ông đi rồi.

Nước mắt bé trào ra, thề là ông Noel giận bé rồi, bé buồn quá.

— Bé đừng có khóc, ngoan đi ông Noel gửi quà cho bé đây.

Bé ôm búp bê vào lòng thỏn thức nói với má :

— Má... má tha lỗi cho con, từ đây con sẽ vâng lời má. Má này rồi ông Noel còn giận bé nữa không ?

— Không ! ông Noel thương bé nhiều lắm.

Bé sung sướng quá bé, hứa với mình từ đây sẽ luôn luôn vâng lời má để má vui lòng và ông Noel không giận bé nữa...

Tuệ-Huyền

*Các bé đón đọc kỳ tới
hai chuyện vui :*

● **Cô giáo Nga**

● **Quả bóng của Toe**

*do hai cây bút tí hon MI MI và KIM
THY viết đề thi hồ cười vang trong dịp
cuối năm.*



phân bì

Chú gà trống phân bì với chủ
Cớ sao thấy cứ phụ công tôi
Hùng đông, dấy trước mặt trời
Cất vang tiếng gáy mọi người dậy theo
Thế mà tôi vẫn nghèo vẫn khổ
Thầy bắt tôi ngủ ở chuồng heo.
Còn như cô kết lăm điều
Mà sao thầy lại cưng yêu quá chừng

Cho hẳn « ngự » chiếc lồng thật đẹp
Đan bằng tre lại phết sơn xanh
Một ngày ba bữa cơm ăn
Ấm no đầy đủ chẳng « mần » việc chi

Nghe gà nói chủ ghi vào dạ.
Một ngày kia kêu gã vào lầu.
Nhốt trong chiếc giỏ muôn màu.
Rồi đem treo hẳn trên đầu hàng hiên.

Giờ gã nghĩ : mình điên quá nhỉ
Sống nơi này như kẻ bị giam
Cớ sao mình quá tham lam.
Bây giờ đã lỡ...thôi, làm sao ra !

ANH TRINH

Cánh nhận đồng Xanh

● TUỆ HUYỀN (Huế).— Tuổi lớn nhưng tâm hồn còn đầy chất « cò non » thì vẫn vào được Huyền ạ. Bài Huyền anh đã đăng rồi đây.

● PHẠM THỰC LINH (Ninh hòa).— Nhận được món quà « ngon nhất » của bé rồi. Cảm ơn bé nhé !

● BẢNG KIM HẠNH.— Eo ơi ! Anh không dám nhận chức chú đâu.

● THƯƠNG HƯƠNG (Khánh Hội).— Hai cô bé ấy dưới tuổi trăng tròn em ạ.

● THỤY ÁI (Saigon).— Anh rất « thông cảm » với Ái nhưng Ái phải viết đều đều thì anh mới « phê bình » được chứ !

● PHẠM THÚY (Saigon).— N.K.C.A. hay lắm nhưng hơi buồn em ạ. Rán vui một tí nhé !

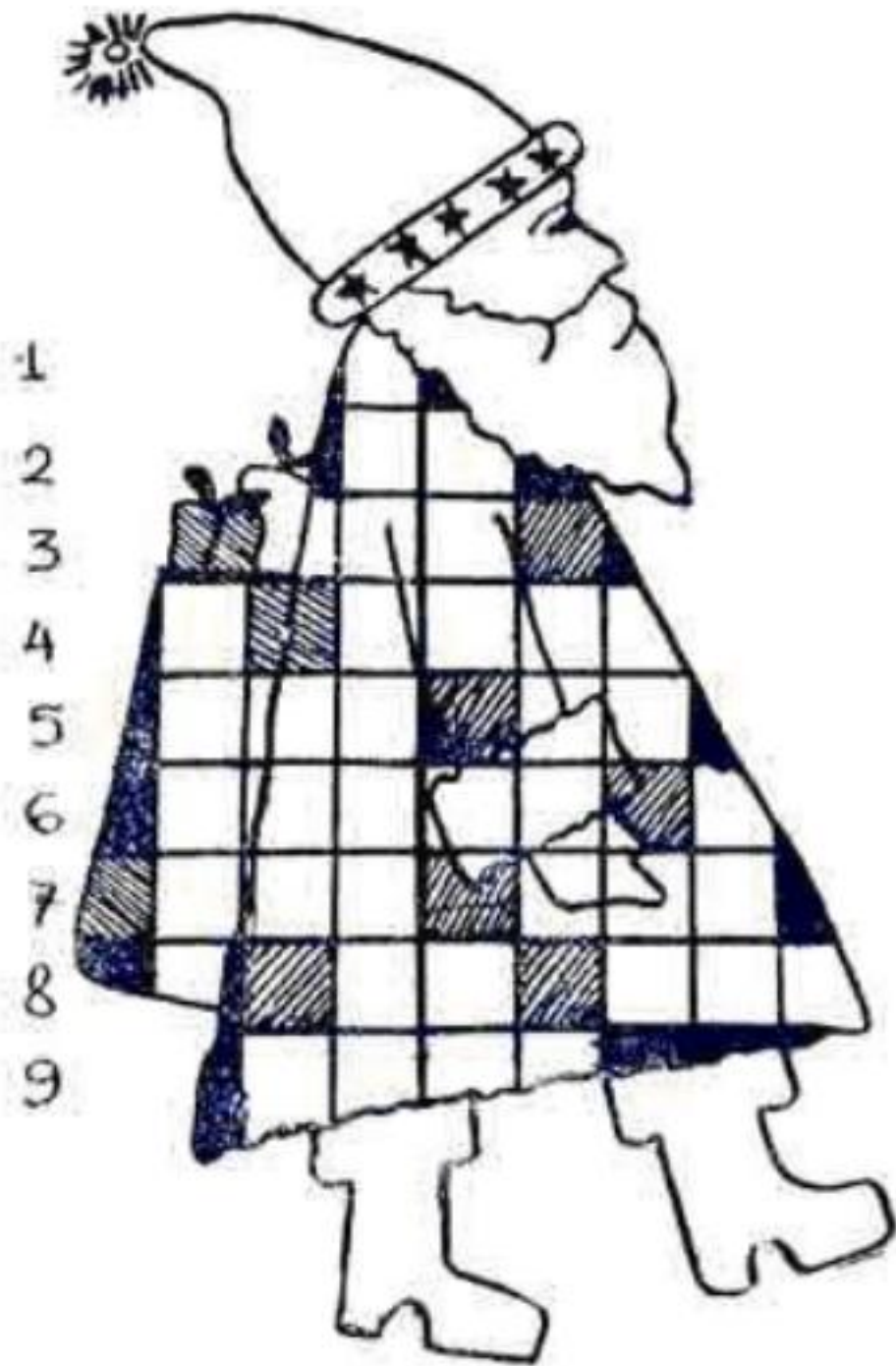
● LINH NHÂN HẠNH (Pleiku). — Đang chờ những câu hỏi của em đây. Còn vấn đề kia anh HDC đã trả lời hộ anh trong TH số 81 rồi mà.

● KIM NHUNG (Nha Trang) «Thầy bói» đoán sai rồi nhé ! Viết thư cho anh, anh mừng lắm chứ ai lại mắng bé «dzô điên» bao giờ đâu.

xem trang 55

A B C D E F G H

Ô Chữ Ông già NOEL



NGANG

1.— Rê 2.— không ỏn 3.— Năn nĩ
4.— Cờ — Tên một giống dân miền
sơn cước. 5.— Bằg lòng — Một thứ
trái cây. 6.— Một sinh vật có vỏ cứng
bọc ngoài — Đê. 7.— Thứ hai — không
còn trẻ. 8.— Chữ thứ bảy trong bản
mẫu tự — Trái nghĩa với đối — một cơ
quan ở mặt. 9.— Khi gặp người
quen ta phải...

DỌC

A.— Người đàn ông già. B.— Sau M—
Anh chờ — Xê. C.— Còn gọi là lễ
Noel. D.— Mèo — Sau đê — Dùng để
mặc. E.— Về mùa hè, trời rất... — Quả
trứng. F.— Tiếng dùng để hỏi — Không
ỏn. G.— Bệnh. H.— Cây gậy.

Bé Hồng Diễm



Bé Bích Hạnh



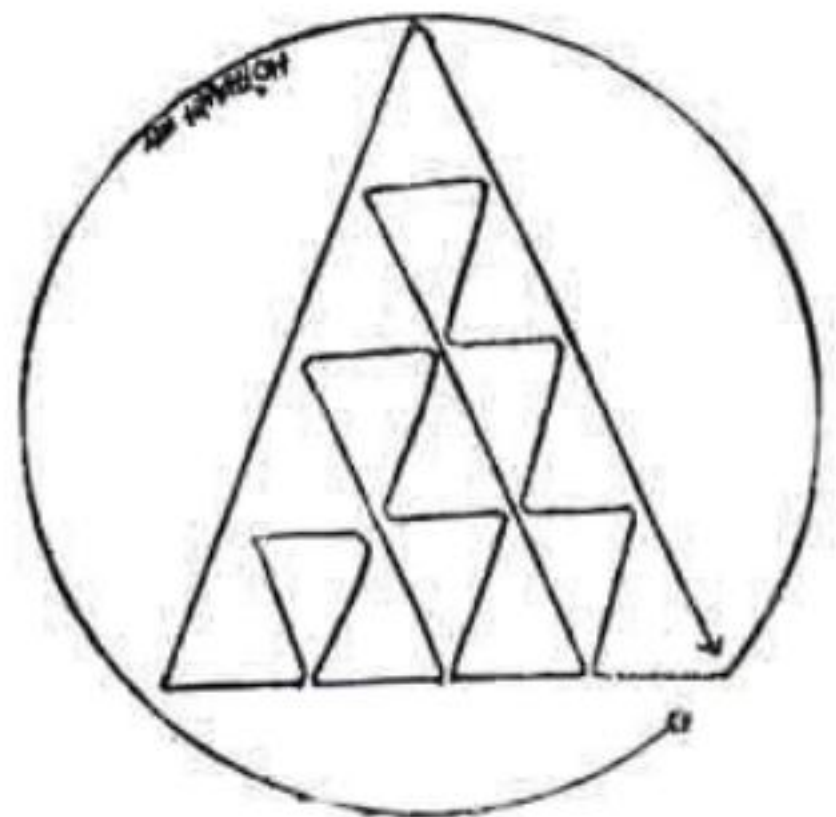
Kỳ trước :

Em là trái của Bắc đày.
Anh đi dân mải nơi này vắng ghê.

Nhưng em giận đối chảng về
Trẻ mà được nó thỏa thê lăm lòng

Sắc cười đứng cạnh bên hồng
Chú chim kia nhẽ đừng hồng trốn
em

Bây giờ bạn đoán thử xem
Cái gì xảy đến khi đem anh vào ?





● Niềm vui đêm Noel

Chuang nhà thờ vang đồ,
Muôn tiếng hát thiên thần
Niềm hân hoan tuổi nhỏ
Bay vút tận trời xanh,

Quên buồn cũ năm dài
Muôn loài cùng chuyển mình
Hòa trong ngày nhân loại
Ánh hoa đèn lung linh

Con bé, ngồi ca hát
Bên song cửa đợi chờ
Ông Noel đâu bạc
Ban niềm vui tuổi thơ!

KHÁNH MINH

● Đèn của Bé

Chị ơi mai lễ Giáng-sinh
Đêm nay chị đốt đèn xinh đi nào
Chị ơi treo rất là cao
Đèn em bé nhất nhưng nào kén ai
Chị treo ở dưới là sai
Tụi con trai ấy chê bai em kìa
Cây bông ở ngõ ngoài kia
Chị leo lên đấy buộc vào cho em
Đề cho tụi nó đứng xem
Đề cho tụi nó «chết thèm» đèn em
Chị ơi treo mãi ngọn nến
Đề cèn em được soi lên trên trời
Đề cho Thiên Chúa Ba Ngôi
Ngó xem dương thế mở lời khen ngay
«Đèn ai treo ở ngọn cây
Trông sao xinh đẹp hay hay quá kìa»
Thiên thần cúi lạy thưa ngay :
«Đèn của bé Xuyến đó là đèn em».

HÀN-GIANG-TỬ

(Thương mến trao em Nguyễn-thị-Xuyến)

● Quà của cha Noel

Bé biết cha Noel cũng ước ao có một món quà,

Mà thứ quà này khắp trên thế giới
Chỉ có mỗi một chiếc.

Anh biết không ?

Đó là ngôi sao sáng hiện lên khi Chúa
Giáng sinh,

Và mỗi lần đến ngày kỷ niệm sinh nhật
Chúa

Anh đừng từ chối nhé !

Bé sẽ nhờ anh viết một bài thơ,

Đề hái lấy cành sao màu nhiệm ấy.

Làm quà giáng-sinh tặng cha Noel,

Bù lại những lần cha cho bé quà.

Rồi khi cha Noel chui ra khỏi lò sưởi,

Bé sẽ ôm hôn cha,

Sẽ đính ngôi sao lên chùm râu trắng của
cha.

Trước khi cha kịp cho đồ chơi,

Vào bát tất của bé.

T.L. THỤY GIAO

— Vết bước lung lửng —

● Đêm Giáng Sinh

Đèn hoa rực sáng ngời
Thánh ca vang nơi nơi
Muôn người đi dự lễ
Mừng Cứu Chúa ra đời

BỬU-ĐỒNG

thơ bé thơ bé thơ bé thơ bé thơ bé thơ



Cây Thông và tơ Nhện

• CHÍ-NHI

KHÍ trời trở nên lạnh, tuyết càng ngày càng phủ dày trên mặt đất và cây cỏ báo hiệu mùa đông lại về. Cũng vào mùa đông ấy có một chú chim nhỏ bị gãy cánh. Chú đang lo lắng không biết trú ẩn nơi nào cho ấm. Mắt nhìn đảo đảo, chú bỗng mừng rỡ khi nhận ra cả một khu rừng rậm lá ngay trước mặt. « Trời, còn gì bằng, các bác cây sẽ che chở mình suốt mùa đông ». Nghĩ thế, chú vội vàng bay chập choạng đến bìa rừng. Bác cây thứ nhất mà chú gặp là một cây Phong, áo bạc lấp lánh.

— Bác Phong xinh đẹp, bác có thể cho cháu sống trong các cành lá của bác đến mùa xuân không ? » chú chim nhỏ đáng thương lễ phép hỏi. Nhưng bác Phong đã cười lên ha hả rồi đáp :

— Ha, Ha, mi có điên chưa ? Ta còn phải lo săn sóc các cành của ta chứ, cho mi vào, mi làm dơ bẩn chúng sao được. Đi chỗ khác.

Buồn bã, chú chim sâu cố gắng lê bước đến một cây khác. Đây, bác Sồi vĩ đại. Nhưng cũng như bác Phong, bác Sồi đã đuổi chim sâu ngay lập tức. Chú sâu lại cố hết sức vỗ đôi cánh gãy đến bác Liễu đang ngấm bóng mình bên bờ sông. Cũng không hơn 2 lần trước ! Bác Liễu kêu kỳ mắng như tát nước vào mặt chim sâu. Không biết hỏi ai nữa, chim sâu vẫn cố hết sức lê đôi cánh gãy đi. Chú cũng không biết mình đi đâu bây giờ. Bỗng nhiên bác Thông già trông thấy chú ta, bác cất tiếng dịu dàng hỏi : « Đi đâu đó, chú chim sâu nhỏ kia ? »

— Cháu cũng chưa biết nữa, không một ai chịu cho cháu một chỗ nương náu. Mà cháu lại không thể bay xa hơn với chiếc cánh gãy này.

— Tội nghiệp ! Lại đây chú bé, chú cứ lựa lấy cành nào chú thích mà trú ẩn. Đây, có lẽ cành bên phải của tôi ấm nhất đây. »

Chú chim sâu lập bập cảm ơn bác Thông :

— Trời, cảm ơn bác nhiều lắm. Nhưng, cháu có thể ở đây suốt mùa đông không ?

— Tự nhiên rồi, ở luôn chứ. Hai



chúng ta làm bạn với nhau nhé!» Thông già hiền từ mỉm cười với chú chim sâu.

Các Bác Cây khác thầy thề cùng nhau chề diều Bác Thông.

Rồi một đêm tối tăm, lạnh lẽo. Gió Bắc đền viêng khu rừng nầy, hân thổi những luồng hơi giá buốt vào các cành cây khiến lá rơi lá tả. Hân muốn cho cả khu rừng trụi lá vì đó là trò chơi hân thích nhất. «Con có thể thổi vào bất cứ cây nào phải không cha?» Hân hỏi vua Gió.

— Ồ! Tùy ý con đó, nhưng phải trừ những cây nào tử tế, cho chú chim sâu tàn tật ăn náu.

Thề là từ đó, dưới làn hơi giá buốt của Gió Bắc, cả khu rừng trở nên trụi lá trừ bác Thông già. Và cho đến bây giờ con cháu của cây Thông vẫn giữ nguyên lá xanh suốt mùa đông.

∴

Chị nghĩ đây có lẽ cũng là một lý do người Tây phương xưa kia dùng thông để trang trí dịp Noel và dần dà trở thành cổ tục luôn đây các em ạ. Ai nói đến trang trí, trước mắt chị bỗng hiện ra một cây thông lộng lẫy và rất ...ngon lành. Nào ánh nến lung linh, nào những quả cam chín vàng, những quả táo đỏ và vô số đồ chơi. Các em của chị có «mê» chưa? Nhưng cây thông tưởng tượng của chị là một câu chuyện cổ tích cách đây đã lâu, lâu lắm rồi. Hôm đó đêm Giáng sinh. Cả nhà ai cũng đã ngấm cây Giáng sinh xinh đẹp này cả rồi. Từ cô nàng Mi Nu, anh chó Dédo, chú chim Khuyên cho đến các bé tí chuột nhắt mà cũng đã len lén lượm lúc vắng người liếc nhìn một cái. Nói thề chắc các em biết cây thông ấy nó xinh đẹp và quyền rũ như thề nào rồi. Ấy vậy mà còn có rất đông người trong nhà chưa được hân hạnh xem đèn nó. Ai thề, các em đoán ra không? Dân nhện nhé! Chúng rất thích được biết và trông thấy hết



mọi sự gì mới lạ trong nhà., chứ ở mãi trên gác chán lắm. Nhưng ai mà cho phép chúng. Bàn đi tính lại cuối cùng chúng lên dẫn nhau đến chùa Hải Đồng để xin dàn xếp:

— «Bé Giêsu yêu quý, bé xem, cả nhà ai cũng được ngấm cây Giáng sinh hết cả rồi còn chúng tôi, người ta không cho chúng tôi lại gần và từ trước đến giờ chúng tôi chưa được điểm phúc trông thấy cây ấy. Bé nghĩ xem thề có đáng buồn không?»

Chúa Hải Đồng thấy bọn nhện năn nỉ, tội nghiệp quá, Chúa bèn cho phép chúng lại xem cây Noel lúc mọi người đi lễ.

Tối đến, khi cả nhà đã đi hết, dân Nhện nhón gót xuống gác, nhẹ nhẹ bò ra phòng ăn rồi ếp mình lướt qua khe cửa hở vào phòng khách. Nào Nhện ông, Nhện Bà, Nhện Ba, Nhện Má, Nhện Con và cả các bé Nhện mới sanh nữa! Tất cả xếp hàng theo thứ tự lớn đến nhỏ trèo lên cây Noel. Vừa leo vừa nhìn. Ôi! Tả sao được nổi sung sướng của chúng khi thấy cây Noel này đẹp quá sức chúng tưởng tượng. Bởi vậy chúng leo lên, leo xuống leo ngang, leo

dọc leo trên thân, trên cành. trên đó chơi, trên nền, táo, cam... Thật khế, thật nhẹ. Đèn khi đã xem đủ tất cả, chúng trở về căn gác nhỏ với nét mặt hân hoan Thỏa mãn làm rạng rỡ gương mặt u sầu của chúng.

Đã gần đến nửa đêm, chúa Hải Đồng hiện xuống chúc lành cho cây thông, trẻ con và phát quà cho trẻ ngoan. Đứng trước cây thông các em biết Chúa thấy gì trên cây không? Toàn mạng nhện! Cây thông ngả màu xám xám vì phủ đầy mạng nhện. Dân Nhện qua đâu là nơi ấy được phủ lên tơ xám.

Làm thế nào bây giờ? Mạng nhện vương đầy cây thông xinh đẹp mà các bà mẹ đã tốn nhiều thì giờ trang hoàng. Chúa suy nghĩ một tí. Chúa chạm ngón

tay nhỏ bé của mình vào cây; tức khắc các mạng nhện hóa ra óng ánh như bằng vàng. Những sợi tơ vàng óng nhấp nhảnh dưới ánh đèn. Tơ vàng giăng mắc khắp cây. Đẹp biết bao!

Cũng từ ngày ấy, thói quen giăng dây kim tuyến trên cây thông Noel được bắt đầu cũng là nhờ cuộc viếng thăm của dân Nhện đấy.

Thôi chúng ta nên ngừng ở đây để còn lo đi trang điểm cho cây thông và máng cỏ với lại viết thư cho ông Già Noel nữa chứ. Phải không các em?

Chí Nhi

tiếp trang 50

Cánh Nhạn Đồng Xanh

● HOÀI UYÊN DIỄM PHƯƠNG (Gia Định) Vui lòng nhận Phương làm cô em gái nhỏ. Khi nào rảnh cứ viết thư cho anh nhé! Nhớ cho anh biết «tiểu sử» và hôm nào đến tòa soạn đừng quên «món ổi xá lị» đã hứa nha!

● DIỄM THẢO TRANG (Sg).— 1) Người giữa là Nam còn hai người còn lại là Bắc. 2) Chỉ riêng một vài người thôi. 3) Lớn hơn Diễm hai tuổi. Diễm muốn gọi bằng gì cũng được.



● Đ C.N. ĐÃ NHẬN ĐƯỢC SÁNG-TÁC CỦA :

Thu hoàng Hạnh (2), Lý Thanh Mai, Văn Tuấn, Bửu Đồng (2), Phi Long (2), Mê Linh, TTP., Phương Minh, Thiên Thu, Trâm Thi (2), Bé Hoàng Lan, Hoài dạ Thu, Thương Nga, Thái Mơ, Bầy Nai Ngơ Ngác, Từ Ngân Liên, Dung, Phương Nhung, Thiên Thu, T.L. Thụy Giao, Huyết Phượng Tâm, Nguyễn thị Mùa Mưa, Ái ngọc Tâm, Thiên Thu, Trần Nguyễn Thanh Dung, Bé Hòa An, Lưu Văn (2) Hoa cỏ May (6), Bích Lạ (2), Phạm thực Linh, Phong Hằng (2), Lê Minh Luân, Dạ Lệ (3), Lê kim Cúc (3), Trần thủy Mai, Phạm trường Qui, Ti Ti (2), Lâm đức Hiện, Lê nguyên Minh (3), Betty Lou, Minh nhật Hương, Betty, Diễm Hương, Nguyễn thị Vọng, Phạm trường Qui, Huy Hoàng Trần trung Sáng, Mimosa Duyên Thủy, Kim Hải (4), Đàm Tâm Trường Hận Tử, Thúy Nhị (3), Thương Thương, Trăng Sáng, Kim Hải (2) Hùng Phong (3), Hoàng Mai, Huỳnh Nam (3),

CON DẾ MÈN

(tiếp trang 20)

lĩnh xứ Châu Châu, Cành Cành, Cào Cào. Mùa đông đến, dế Mèn và dế Trũi phải điều khiển cả làng châu châu đi cư tìm nơi trú ẩn và lúc này là lúc phải chiến đấu với các loài khác để sống còn. Trong lúc tìm nơi trú ẩn bọn Mèn và Trũi đụng độ bọn Châu Châu Voi. Thế là hai bên xáp chiến bất phân thắng bại. Nhưng xui xẻo, Trũi lại bị bọn Châu Châu Voi bắt cóc đem đi mất tích. Vì tình bạn thâm sâu, Mèn bèn từ bỏ chức thủ lĩnh làng Cào Cào, Châu Châu đi tìm lung tích của Trũi. Trong lúc đi tìm Trũi, Mèn bị một con Chim Trá bắt đem giam vào một hang đá âm u. Trong lúc bị giam cầm Mèn nghe được tiếng Trũi đi qua đó. Mèn gọi Trũi và được Trũi cứu thoát ra khỏi hang đá. Mèn vô cùng ngạc nhiên thấy Trũi đang đi với vài lên Châu Châu Voi và Trũi không có vẻ gì là tù binh cả. Thì ra loài Châu Châu Voi rất ghét chiến tranh, bữa phải chiến đấu với bọn dế Mèn chỉ là điều bất đắc dĩ. Nay loài Châu Châu Voi đã cử vài sứ giả cùng với Trũi đi khắp nơi trên thế giới để kêu gọi hòa bình. Mèn bèn tình nguyện đi theo ngay phái đoàn ấy. Cả bọn đều đến ngay xứ Kiến vì loài Kiến là loài có hệ thống truyền tin nhanh nhất hoàn cần, nếu loài ấy chấp nhận thuyết hòa bình thì chỉ trong một thời gian ngắn nhất là cả hoàn cầu đều nhận được bản thông điệp kêu gọi hòa bình ngay.

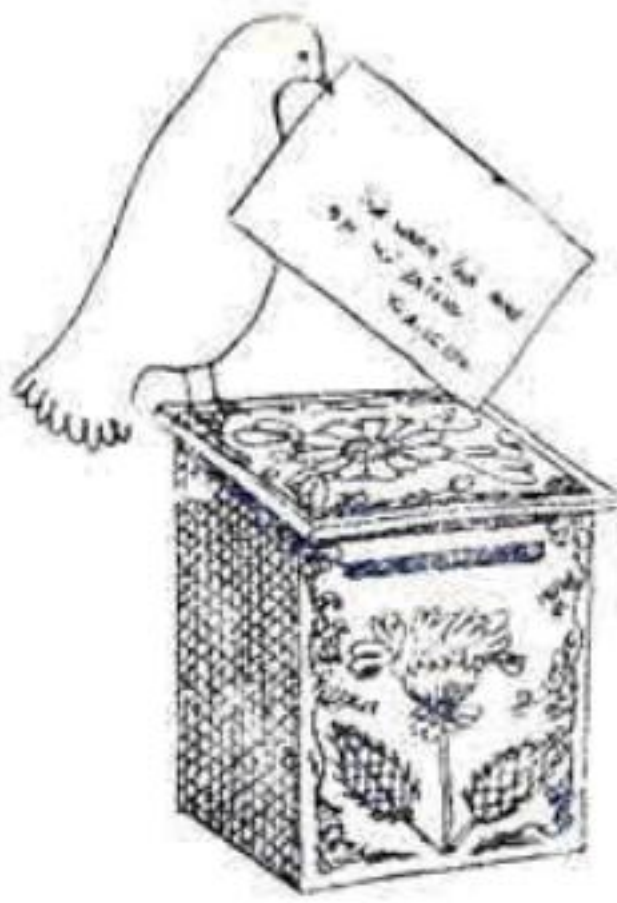
Lúc đầu, vì hiểu lầm, loài Kiến tấn công bọn dế Mèn dữ dội. Hai bên đều có tử thương. Nhưng rồi cuộc hiểu lầm được đánh tan, loài kiến hiểu được thiện chí của bọn dế Mèn và vô cùng hoan nghênh ý định của bọn dế Mèn. Thế là lịch hòa bình được thảo ra, các kỵ binh Kiến đen chạy lới lấp khắp hang cùng ngõ hẻm để bảo tin. Cả thế giới nhiệt liệt hoan nghênh. Hòa bình ! hòa bình ! Không còn chiến tranh nữa. Tôi đây thấy đã được thỏa mãn mộng « giang hồ quen thói vùng vầy » một phần nào, dế Mèn bèn trở về quê nhà nghỉ ngơi, « để được nằm duỗi gặm cỏ, thư thái nhìn lên trời biếc ».

Ngoài tác dụng giải trí thiếu nhi với một cốt truyện ly kỳ, hấp dẫn mà ai đã đọc thì phải mê say từ trang đầu đến trang cuối, truyện Con Dế Mèn Phiêu Lưu Ký đã nêu lên một ước vọng ngàn đời của nhân loại qua sự nhân cách hóa các con vật gần gũi nhất của thiếu nhi : ước vọng hòa bình. Ước vọng đó ngày hôm nay vẫn chưa đạt được ở tổ quốc Việt-Nam thân yêu này. Đó là vì theo Đức Giáo Hoàng Phaolô VI :

« Xã hội loài người đang đau ốm trầm trọng. Nguyên nhân của bệnh tình này không phải là tài nguyên của thiên nhiên kiệt quệ hay lòng tham của một số người vơ vét mà chính là thiếu tình thương huynh đệ giữa người với người cũng như giữa dân tộc với dân tộc ».

(trích PHÁT TRIỂN CÁC DÂN TỘC, thông điệp của Đ. G. H. Phaolô VI, trang 35 bản dịch của Thanh-Lao-Công)

Hoàng-Đăng-Cấp



Hộp Thư

Tuổi Hoa

Vương Tấn (Huế) đã chuyển thư của em sang T.Chí rồi và vui lòng nhận em vào G.Đ.T.H.

Lam trúc yên Hà (Sg) Bút hiệu của em không trùng với ai trong G.Đ cả. Dù không ở trong G.Đ.T.H, em vẫn có thể gửi bài được lắm chứ. Gửi gấp bài Tết về anh xem

Vĩ Ngọc (Pleiku) Câu cháu hỏi về thẻ lệ gửi bài rất đúng. Nếu như dài quá thì cháu cuộn tròn lại.

Cao hữu Hải (Đà Nẵng) Đọc và cổ động là đủ điều kiện nhập G.Đ.T.H. Những số ở sau tên những người trong mục bài nhận được chỉ số bài đã gửi. Còn về báo cháu xem mục nhận tin ở số 81. Muốn có nhuận bút cháu nên ghi rõ ở đầu bài.

Phương duy Linh Jeanne d'Arc (Huế) Đã ghi như lời em yêu cầu. Bài chờ anh đọc đã nhé. Em cứ viết thư về anh ViVi.

Quỳnh Như (Huế) Nếu chẳng may bị những cuốn báo như vậy, cháu cứ gửi về, tòa soạn sẽ gửi đền cuốn khác ra cho cháu. Muốn viết cho Đ.C.N, cháu chọn những đề tài nho nhỏ và gửi về cho anh T. Chí!

Trầm Mi (Nha Trang) Muốn được giới thiệu T.V.Đ, cháu gửi về anh Q. Di ba sáng tác nhé

Huyền Xuân (Bến Sắt) Mong em hãy bỏ mặc cảm đó đi và cứ gửi tiếp bài về. Đã chuyển những bài thơ của em cho T. Chí rồi.

Nhật Quang (Huế) Nếu bị như vậy em có thể gửi tòa soạn đề đòi quyền khác.

Vũ khuê Huyền (Gia Định) Chú rất cảm động khi đọc thư cháu. Với sự tiến triển ấy, chú tin rằng cháu sẽ có một chỗ đứng trong khu vườn Văn nghệ Tuổi hoa. Cứ gửi bài về cho chú nhé! Đừng buồn nữa nghe cháu!

Mây Tồn (Huế) Bài của cháu, đợi chú đọc đã nhé, chưa thể trả lời bây giờ được cháu ạ

Phạm thị Nam (Saigon) Được rồi, anh sẽ ghi tên cho em. Lần sau đừng đăng trí nữa nhé!

Anh Thy (Nha Trang) Cháu cứ viết thư cho K.D.P, chú sẽ chuyển hộ. Còn cho biết địa chỉ của các bạn trong G.Đ.T.H, nhiều quá, làm sao chú viết cho cháu hết được. Thư riêng cho chú « xin » đi nhé, vì chú bận quá cháu ạ.

Vũ đình Ngạn (Trung Chánh) Đã sửa hộ em rồi. Chúc em mau lành bệnh nhé!

Nguyễn thị Kim Xuyên (Sai gon) Bút hiệu của em được đấy. Có thể viết giấy gì cũng được nhưng viết một mặt thôi nghe em.

Khánh Huyền (Tân Định) Đã nhận được các bài của em. Và đã chuyển lời khen đến anh T. Chí, anh ấy cảm ơn các bé lắm đấy.

Vương minh Chính (Đà Nẵng) Bài ấy không đăng được cháu ạ. Gửi bài khác nhé! Bác trả lời rồi đó, đừng giận bác nữa nhé!

Phương Vy (Nha Trang) Đã chuyển lời khen của cháu đến chú H.Đ.C. Còn việc kia, chú đã trả lời rồi, mà sao cứ thắc mắc hoài vậy?

D. Ngam (Gia Định) Sẽ lưu ý đề nghị của cháu Cảm ơn cháu về lời chúc.

Phương « 617111 » (Nha Trang) Đúng, đương nhiên là như vậy. Cháu muốn gửi hình thể nào cũng được, đăng sau cháu nhớ ghi rõ, tên, bút hiệu và địa chỉ. Bút hiệu của cháu không trùng với ai cả.

Tiểu – Tòa soạn chỉ giới thiệu các bạn cùng phái thôi cháu ạ. Anh Quyên Di gửi lời cảm ơn cháu nhiều.

Đào điệp Đức – Hiện thời chưa thể tăng thêm trang được. Với số trang và giá bán hiện nay, Tòa soạn đã phải gánh chịu một sự hy sinh ghê gớm rồi cháu ạ!

Nguyễn thị Hạnh (Sg) Cháu cứ viết cho chú như thư vừa rồi là chú nhận được. Bài hay và nội dung lành mạnh là được, cháu nhớ viết một mặt giấy thôi nhé.

Minh thị Liên (Đức Hòa) Giá Tuổi Hoa dài hạn có đăng ở trang bìa 2 của tờ báo. Cháu cứ theo đó mà gửi bưu phiếu về.

Huỳnh Thanh Nhung (Lái Thiêu) Chú có lời khen cháu đấy. Nếu Tòa soạn có nhận được thì đã gửi ra ngay cho cháu rồi.

Lan Mê Linh (Đà Nẵng) Cháu cứ gửi thư và truyện về cho chú.

Uyên Tâm (Đà Lạt) Cháu hỏi nhiều quá, nhưng chú cũng lần lượt giải đáp cho cháu: 1 – Đó là những bài Tòa soạn mới nhận được – 2 – Cháu cứ gửi cho chú rồi chú chuyển sang anh T. Chí cho – 3 – Không hề có chuyện đó cháu ạ – 4 – Bài gửi cho chú không có hạn định là bao nhiêu hết. Bây giờ chú nhắn giùm cháu nhé: Uyên Tâm (gái) muốn làm quen với các bạn T.H, cùng tuổi (14t).

Thùy Trinh – Bút hiệu của em không trùng với ai cả. « Con tàu bí mật » vẫn còn một ít em gửi tiền về cho chú Quản Lý. Bài của em đang chờ đọc!

Lê Thương Họa Mi (Phú Nhuận) Nhất định là anh phải lớn hơn T. Chí rồi Bút hiệu của em không trùng với ai cả. Em vào Đ.C.N. được lắm, cứ gửi bài về anh Trinh Chí

Thu Huy (Nha Trang) Anh đã nói với anh Q. Di và chuyển thư của em cho anh ấy rồi.

Đỗ thị Hồng Liên (Ban mê Thuật) Những số em hỏi, tòa soạn vẫn còn, em gửi về chú Quản Lý 40đ tem sống. Tuổi em vào Đ.C.N. vẫn được, cứ viết thư về anh sẽ chuyển sang anh T. Chí cho.

Lam Sơn (Huế) Bút hiệu của em không trùng với ai cả. Đã nói với T. Chí cho em vào Đ.C.N, và ghi tên em vào sổ G.Đ.T.H. rồi.

Huỳnh minh Mẫn (Chí Hòa) Hiện thời chưa thể tăng thêm trang và tăng giá được Các bộ I, II, III tòa soạn không còn em ạ.

Kim Hải – Cháu mới vào Saigon à? Hôm nào rảnh lại tòa soạn chơi nhé, chú mừng lắm chứ sao lại không cho phép. Đã nhận được bản nhạc của cháu rồi, nhưng cháu vẽ như thế làm sao đăng được.

Phạm thị Tuyết Mai (Hòa Hưng) Cháu đừng bi quan nữa nhé! Cứ hăng hái làm những việc ích lợi cho xã hội như cháu đã nói với chú, thì cháu sẽ thấy rằng cuộc đời không đáng buồn nản như thế nữa đâu.

Nguyễn đơn Toàn (Huế) Cứ gửi bài về chú xem. Cảm ơn về lời cầu chúc của cháu.

Mai Phúc (Sg) Em là em của P.T. đó hả? Tòa soạn ở chỗ đó, em cứ đi thẳng vào trong, hỏi sẽ gặp anh.

Hoàng kỳ Sơn Bút hiệu của em không trùng với ai cả.

Thy Oanh (Gia Định) Anh Q. Di gửi lời cảm ơn em. Bài đề anh đọc rồi sẽ tin sau.

Hoài Quyên (Hội An) Thư mà đề đúng địa chỉ thì ít bị lạc lắm cháu. Muốn mua những sổ ấy cháu gửi về chú Q. Lý 25đ tem sống.

BÀI NHẬN ĐƯỢC :

Phan thị Thúy Anh. Thiên Thu (2) Đặng phước Rỡ. Nguyễn văn Sang. Phương «617111» Phạm trường Qui, Đào điệp Đức (2), Kiều Nhi (2). Phạm trường Qui (4). Trần văn Toàn Dương bá Diệp (2). Lê cao Nguyên. Hoài Hương (2). Nguyễn thị Hạnh. Trinh nhật Phương. Diễm Châu. Thanh Thủy Nhung. Đình cần Thủ. Thanh Hà Linh. Lan. Toàn Huế. Thùy Trinh, Nguyễn văn Văng, Nhã Minh. Đỗ thị Hồng Liên. Anh Riếng. Lan Mệ Linh. Hương Lan, Vũ Trường, Mẫu Đơn. Linh. Trần lan Thy, Quỳnh Dao, Ngọc Lan. Tuyết. An xứ Huế. Quê Quê. Thụy Đóa. Nguyễn đơn Toàn. Mai Phúc, Chiến Mã Hoàng kỳ Sơn. Thụy Oanh. Phạm trường Qui. Lê Nhật Thanh. Đỗ thị Hồng Liên. Như Mai. Trường Vũ. Hoài Trung. Thanh Hà. Lộc thị Sơn. Khải hoài Tường. T.B.H. Thanh Phương Thảo. Vân yên Phương. Cao đông Phương. Thi Thi Thơi Nguyên, Hoài Nhân, Bé Mai. VY,KNINU (2). Quỳnh. Uyển Oanh Vũ. Hương kim Long. Thương Giang (2). Nam Thiên.

TIN TỨC TUỔI HOA

● Sâu Dừa!

Các bạn đã bao giờ thấy con sâu dừa chưa nhỉ? Nếu muốn biết con sâu dừa mồm ngang mũi dọc ra sao, bạn vui lòng mở bài «Cây Dừa» của Kim Hải số 81 ra mà xem:

— Con thứ nhất nằm ở dòng 10 trang 39:

Con sâu là chữ *Palma*, bạn vui lòng sửa lại là *Palmae*. Và *Cocosnucifera* chứ không phải *Cocosnucife*.

— Một con nữa nằm ở dòng 33 trang 39: nằm vắt vẻo trên chữ **dài**, thành thử ai cũng đọc thành dài cả. Bạn làm ơn trừ khử hộ.

Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của ông bà Đình văn Thuận báo tin ngày 5-12-67 là ngày vu quy của:

Em Anna **ĐÌNH THỊ LỆ CHÂU**

Xin thành thật chia vui cùng Ông Bà và cầu chúc em Lệ Châu được tất cả những gì đẹp nhất mà một người thầy thường ước mơ cho học trò của mình.

HOÀNG ĐĂNG CẤP

Cuñi

